VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 136/2024/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2024*

NGHỊ ĐỊNH
Sửa đổi, bổ sung một số điều của
Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019
của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện

1. Sửa đổi Điều 3 như sau:

"**Điều 3. Mục đích tổ chức, hoạt động của quỹ**

Quỹ được tổ chức, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận nhằm mục đích hỗ trợ, khuyến khích phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục, thể thao, khoa học, công nghệ, nông nghiệp, nông thôn, bảo vệ tài nguyên và môi trường, cộng đồng, từ thiện, nhân đạo.".

2. Sửa đổi khoản 2, khoản 3, khoản 4 và bổ sung khoản 7 Điều 4 như sau:

a) Sửa đổi khoản 2, khoản 3, khoản 4 như sau:

"2. "Quỹ xã hội": Là quỹ được tổ chức, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận nhằm mục đích hỗ trợ và khuyến khích phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục, thể thao, khoa học, công nghệ, nông nghiệp, nông thôn, bảo vệ tài nguyên và môi trường, cộng đồng.

3. "Quỹ từ thiện": Là quỹ được tổ chức, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận nhằm mục đích từ thiện, nhân đạo; hỗ trợ khắc phục sự cố do thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, tai nạn và các đối tượng khác thuộc diện khó khăn, yếu thế cần sự trợ giúp của xã hội.

4. "Không vì mục tiêu lợi nhuận": Là không có mục tiêu chính tìm kiếm lợi nhuận, nếu có lợi nhuận trong quá trình hoạt động không dùng để phân chia mà chỉ dùng cho các hoạt động theo điều lệ quỹ đã được công nhận.".

b) Bổ sung khoản 7 như sau:

"7. "Người có quan hệ gia đình": Gồm vợ (chồng); bố, mẹ hoặc bố, mẹ vợ (chồng); con, con rể, con dâu; anh, chị, em ruột của vợ (chồng) theo quy định pháp luật.".

3. Sửa đổi khoản 2 và bổ sung khoản 4 Điều 7 như sau:

a) Sửa đổi khoản 2 như sau:

"2. Tên của quỹ phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Quỹ phải có tên bằng tiếng Việt và có thể được dịch ra tiếng nước ngoài theo quy định của pháp luật và phù hợp với tôn chỉ, mục đích, phạm vi, lĩnh vực hoạt động chính của quỹ;

b) Không trùng lặp hoặc gây nhầm lẫn với tên của quỹ khác đã được đăng ký hợp pháp trước đó;

c) Không vi phạm truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc;

d) Không gắn với tên riêng của anh hùng dân tộc, danh nhân văn hóa, lãnh đạo và nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các chức sắc tổ chức tôn giáo, tín ngưỡng, các sáng lập viên thành lập quỹ, thành viên Hội đồng quản lý quỹ và người có quan hệ gia đình với sáng lập viên, thành viên Hội đồng quản lý quỹ;

đ) Không gây hiểu nhầm, dẫn đến mâu thuẫn, nguy cơ xung đột quan điểm, lợi ích giữa các tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, cộng đồng các dân tộc tại Việt Nam; không trái với quy định tại các điều ước, thỏa thuận, hiệp định, công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia hoặc là thành viên; không ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia của Việt Nam.”.

b) Bổ sung khoản 4 như sau:

“4. Biểu tượng của quỹ không được trùng lặp hoặc gây nhầm lẫn với biểu tượng của quỹ khác được đăng ký hợp pháp trước đó, không vi phạm truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc, không gây hiểu nhầm, dẫn đến mâu thuẫn, nguy cơ xung đột quan điểm, lợi ích giữa các tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, cộng đồng các dân tộc tại Việt Nam; không trái với quy định tại các điều ước, thỏa thuận, hiệp định, công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia hoặc là thành viên, không ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia của Việt Nam.

Biểu tượng của quỹ phải được đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật về sở hữu trí tuệ.”.

4. Sửa đổi điểm c khoản 1, điểm a, điểm i khoản 2 và bổ sung điểm m, n khoản 2 Điều 8 như sau:

a) Sửa đổi điểm c khoản 1 như sau:

“c) Thành lập, quản lý các tổ chức có tư cách pháp nhân trực thuộc quỹ theo quy định pháp luật và điều lệ quỹ để thực hiện các nhiệm vụ, phù hợp với tôn chỉ, mục đích, lĩnh vực hoạt động của quỹ;”.

b) Sửa đổi điểm a, điểm i khoản 2 như sau:

“a) Quỹ hoạt động trong lĩnh vực nào thì phải chịu sự quản lý của cơ quan nhà nước về ngành, lĩnh vực đó. Quỹ thực hiện việc tài trợ, hỗ trợ trong phạm vi hoạt động theo điều lệ, trừ trường hợp quỹ tham gia tài trợ, hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, sự cố nghiệm trọng, khẩn cấp theo quy định pháp luật;

i) Hàng năm, quỹ phải báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động và tài chính; báo cáo kiểm toán (nếu có) về quản lý, sử dụng tài sản, tài chính với cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 18 Nghị định này, cơ quan quản lý nhà nước về tài chính cùng cấp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 18 Nghị định này, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực hoạt động của quỹ và báo cáo với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi quỹ đặt trụ sở trước ngày 31 tháng 3;”.

c) Bổ sung điểm m, n khoản 2 như sau:

"m) Quỹ chịu trách nhiệm toàn diện về tổ chức, hoạt động, quản lý các tổ chức có tư cách pháp nhân trực thuộc quỹ theo quy định pháp luật và điều lệ; báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 18 Nghị định này về việc thành lập và tổ chức, hoạt động của pháp nhân trực thuộc quỹ;

n) Quỹ, tổ chức pháp nhân trực thuộc quỹ khi thực hiện ký kết thỏa thuận hợp tác, hợp đồng dịch vụ phải đảm bảo theo Bộ luật Dân sự, quy định pháp luật có liên quan và phù hợp với tôn chỉ, mục đích, phạm vi, lĩnh vực hoạt động, điều lệ quỹ. Quỹ tuân thủ quy định pháp luật về tổ chức, hội nghị hội thảo quốc tế; việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ nước ngoài.".

5. Sửa đổi điểm đ khoản 1 và khoản 2 Điều 11 như sau:

a) Sửa đổi điểm đ khoản 1 như sau:

"đ) Sáng lập viên thành lập quỹ nếu là cán bộ, công chức, viên chức phải được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ trước khi gửi hồ sơ về cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 18 Nghị định này.".

b) Sửa đổi khoản 2 như sau:

"2. Ban Sáng lập quỹ phải có ít nhất 03 sáng lập viên và không phải là người có quan hệ gia đình với nhau, gồm: Trưởng ban, Phó trưởng ban và ủy viên.".

6. Sửa đổi điểm d khoản 2 Điều 15 như sau:

"d) Sơ yếu lý lịch cá nhân (theo mẫu kèm theo Nghị định này) và phiếu lý lịch tư pháp số 01 do cơ quan có thẩm quyền cấp cho các sáng lập viên thành lập quỹ không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ và hồ sơ theo quy định tại Điều 11, Điều 12 hoặc Điều 13 Nghị định này; trường hợp sáng lập viên theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 11 Nghị định này thì không cần phiếu lý lịch tư pháp số 01.".

7. Sửa đổi khoản 2 Điều 17 như sau:

"2. Chậm nhất sau 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 18 Nghị định này có trách nhiệm cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ, trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.".

8. Sửa đổi, bổ sung Điều 18 như sau:

"**Điều 18. Thẩm quyền giải quyết các thủ tục về quỹ**

1. Bộ trưởng Bộ Nội vụ có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ; cho phép hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể, đổi tên quỹ; đình chỉ có thời hạn hoạt động; cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn; công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động; công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; cấp lại giấy phép thành lập; công nhận sửa đổi, bổ sung điều lệ; mở rộng phạm vi hoạt động; thu hồi giấy phép thành lập, đối với:

a) Quỹ có phạm vi hoạt động toàn quốc hoặc liên tỉnh;

b) Quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản với công dân, tổ chức Việt Nam để thành lập, hoạt động trong phạm vi tỉnh.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ; cho phép hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể, đổi tên; đình chỉ có thời hạn hoạt động; cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn; mở rộng phạm vi hoạt động quỹ; công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động; công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; cấp lại giấy phép thành lập; công nhận điều lệ sửa đổi, bổ sung; thu hồi giấy phép thành lập:

a) Quỹ hoạt động trong phạm vi cấp tỉnh;

b) Quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản với công dân, tổ chức Việt Nam để thành lập, hoạt động trong phạm vi cấp huyện, xã.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ; cho phép hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể, đổi tên; đình chỉ có thời hạn hoạt động; cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn; mở rộng phạm vi hoạt động quỹ; công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động; công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; cấp lại giấy phép thành lập; công nhận điều lệ sửa đổi, bổ sung; thu hồi giấy phép thành lập đối với quỹ hoạt động trong phạm vi cấp huyện, xã; trừ trường hợp quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản thành lập.

4. Việc tiếp nhận hồ sơ giải quyết các thủ tục về quỹ dưới hình thức trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 18 Nghị định này.".

9. Sửa đổi khoản 1 và khoản 2 Điều 19 như sau:

"1. Sau khi được cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ nhưng quỹ không thực hiện đúng quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định này thì giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ hết hiệu lực. Trường hợp vì lý do khách quan mà quỹ chưa thực hiện được quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định này thì trong thời hạn 15 ngày trước khi hết thời hạn theo quy định, Ban sáng lập quỹ phải có văn bản gửi cơ quan nhà nước đã cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ đề nghị gia hạn. Thời gian gia hạn chỉ thực hiện một lần và tối đa không quá 45 ngày kể từ ngày có văn bản gia hạn của cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 18 Nghị định này, nếu quá thời gian gia hạn mà quỹ vẫn không thực hiện quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định này thì giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ hết hiệu lực.

2. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ tại khoản 1 Điều này hết hiệu lực, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 18 Nghị định này ra quyết định thu hồi giấy phép thành lập của quỹ.".

10. Sửa đổi Điều 20 như sau:

"**Điều 20. Thủ tục, hồ sơ công nhận điều lệ sửa đổi, bổ sung của quỹ; cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ**

1. Thủ tục, hồ sơ công nhận điều lệ sửa đổi, bổ sung của quỹ:

a) Trong quá trình hoạt động, quỹ thấy cần thiết sửa đổi, bổ sung điều lệ quỹ hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, quỹ gửi 01 bộ hồ sơ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 18 Nghị định này, hồ sơ gồm: Đơn đề nghị công nhận điều lệ sửa đổi, bổ sung quỹ; Nghị quyết của Hội đồng quản lý quỹ nêu rõ lý do về việc sửa đổi, bổ sung điều lệ quỹ; Dự thảo điều lệ sửa đổi, bổ sung.

b) Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc xin thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 18 Nghị định này xem xét, quyết định cho phép thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ; trường hợp không đồng ý phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

2. Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ

a) Khi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ bị mất, rách, nát, quỹ có đơn đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 18 Nghị định này

cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ, trong đó nêu rõ lý do đề nghị cấp lại. Trường hợp bị mất thì phải gửi kèm theo xác nhận của cơ quan công an; trường hợp bị rách, nát thì phải gửi kèm theo giấy phép bị rách, nát.

b) Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đơn hợp lệ, cơ quan cấp phép thành lập quỹ cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ, trong đó ghi rõ số lần cấp lại và số giấy phép thành lập đã được cấp trước đây, nếu không cấp lại phải nêu rõ lý do.”.

11. Sửa đổi Điều 21 như sau:

“**Điều 21. Điều kiện, hồ sơ, trình tự mở rộng phạm vi hoạt động**

1. Điều kiện mở rộng phạm vi hoạt động của quỹ:

a) Không làm thay đổi về tôn chỉ, mục đích, lĩnh vực hoạt động chính của quỹ;

b) Đảm bảo các điều kiện về tên; tài sản, tài chính; sáng lập viên theo quy định tại Nghị định này.

2. Hồ sơ mở rộng phạm vi hoạt động của quỹ:

a) Đơn đề nghị mở rộng phạm vi hoạt động;

b) Dự thảo điều lệ quỹ;

c) Văn bản của Ban sáng lập quỹ; Nghị quyết của Hội đồng quản lý quỹ về việc mở rộng phạm vi hoạt động của quỹ;

d) Tài liệu chứng minh tài sản đóng góp đảm bảo theo quy định tại Điều 14 Nghị định này;

đ) Trường hợp bổ sung sáng lập viên thành lập quỹ: hồ sơ theo Điều 11 Nghị định này, sơ yếu lý lịch cá nhân (theo mẫu kèm theo Nghị định này) và phiếu lý lịch tư pháp số 01 do cơ quan có thẩm quyền cấp cho các sáng lập viên thành lập quỹ không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ; nếu sáng lập viên là cán bộ, công chức, viên chức được cơ quan có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ thì không cần phiếu lý lịch tư pháp số 01;

e) Báo cáo về quá trình tổ chức, hoạt động của quỹ và phương hướng hoạt động của quỹ khi được mở rộng phạm vi hoạt động; báo cáo về quản lý, sử dụng tài sản, tài chính của quỹ; báo cáo kiểm toán (nếu có) về quản lý, sử dụng tài sản, tài chính của quỹ; phương án giải quyết tài sản, tài chính, lao động khi mở rộng phạm vi hoạt động của quỹ.

3. Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc mở rộng phạm vi hoạt động của quỹ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 18 Nghị định này cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ, nếu từ chối phải nêu rõ lý do.

4. Sau khi quỹ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 18 Nghị định này cho phép mở rộng phạm vi hoạt động phải thực hiện việc công bố việc mở rộng phạm vi hoạt động của quỹ, công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ theo quy định tại Điều 22, 24, 25 của Nghị định này.”.

12. Sửa đổi điểm b khoản 2, khoản 4 và bổ sung khoản 5 Điều 25 như sau:

a) Sửa đổi điểm b khoản 2, khoản 4 như sau:

“b) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, sơ yếu lý lịch cá nhân (theo mẫu kèm theo Nghị định này) và phiếu lý lịch tư pháp số 01 do cơ quan có thẩm quyền cấp cho các thành viên Hội đồng quản lý quỹ không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức tham gia Hội đồng quản lý quỹ, người đã nghỉ hưu được cấp có thẩm quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ đồng ý giới thiệu bầu Chủ tịch Hội đồng quản lý quỹ thì không cần phiếu lý lịch tư pháp số 01.

Đối với thành viên Hội đồng quản lý quỹ là người nước ngoài phải cung cấp sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền của nước người đó mang quốc tịch, đã được dịch thuật và hợp pháp hóa lãnh sự.

4. Trong quá trình hoạt động nếu có sự thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ hoặc Hội đồng quản lý quỹ hết nhiệm kỳ, quỹ gửi văn bản, hồ sơ đề nghị đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 18 Nghị định này công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ, gồm:

a) Văn bản nêu rõ lý do thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ hoặc công nhận Hội đồng quản lý quỹ nhiệm kỳ tiếp theo;

b) Tài liệu theo điểm b khoản 2 Điều 25 Nghị định này;

c) Văn bản bầu thành viên Hội đồng quản lý quỹ; văn bản bầu chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý quỹ;

d) Trường hợp công nhận Hội đồng quản lý quỹ nhiệm kỳ tiếp theo: văn bản của Ban sáng lập quỹ đề cử Hội đồng quản lý quỹ, trường hợp sáng lập viên không

đề cử thì có văn bản của Hội đồng quản lý quỹ nhiệm kỳ trước bầu ra Hội đồng quản lý quỹ nhiệm kỳ tiếp theo; báo cáo tổng kết nhiệm kỳ tổ chức, hoạt động của quỹ; báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng tài sản, tài chính của quỹ trong nhiệm kỳ và báo cáo kiểm toán (nếu có) về tình hình quản lý, sử dụng tài sản, tài chính của quỹ trong nhiệm kỳ theo quy định pháp luật.”.

b) Bổ sung khoản 5 như sau:

“5. Trong thời hạn 60 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc công nhận Hội đồng quản lý quỹ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 18 Nghị định này ra quyết định công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ do thay đổi, bổ sung hoặc công nhận Hội đồng quản lý quỹ nhiệm kỳ tiếp theo; trường hợp không đồng ý phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.”.

13. Sửa đổi khoản 1 Điều 26 như sau:

“1. Hội đồng quản lý quỹ là cơ quan quản lý của quỹ, nhân danh quỹ để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của quỹ; các thành viên phải có đủ năng lực hành vi dân sự và không có án tích. Hội đồng quản lý quỹ có tối thiểu 03 thành viên gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên không phải là người có quan hệ gia đình, trong đó có tối thiểu 51% số lượng thành viên là công dân Việt Nam. Nhiệm kỳ Hội đồng quản lý quỹ do điều lệ quỹ định nhưng không quá 05 năm, tính từ ngày có quyết định công nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 18 Nghị định này.

Hội đồng quản lý quỹ do Ban sáng lập đề cử, trường hợp không có đề cử của ban sáng lập, Hội đồng quản lý quỹ nhiệm kỳ trước bầu ra Hội đồng quản lý quỹ nhiệm kỳ tiếp theo. Chậm nhất 90 ngày trước ngày hết nhiệm kỳ, quỹ phải hoàn thành hồ sơ, thủ tục công nhận hội đồng quản lý hợp lệ gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 18 Nghị định này công nhận. Hội đồng quản lý quỹ nhiệm kỳ trước điều hành hoạt động của quỹ cho đến khi có quyết định công nhận hội đồng quản lý nhiệm kỳ tiếp theo.”.

14. Bổ sung khoản 3 Điều 33 như sau:

“3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quỹ thành lập pháp nhân theo quy định thì quỹ gửi hồ sơ báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 18 Nghị định này. Hồ sơ báo cáo gồm các văn bản sau:

a) Quyết định thành lập pháp nhân (bản chính) và bản sao Giấy phép hoạt động;

b) Bản sao các tài liệu: điều lệ hoặc quy chế, quy định về tổ chức, hoạt động của pháp nhân; quyết định bổ nhiệm người đứng đầu pháp nhân.”.

15. Sửa đổi khoản khoản 3 Điều 36 như sau:

“3. Việc tiếp nhận, sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho quỹ thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng nguồn vốn viện trợ không hoàn lại.”.

16. Sửa đổi khoản 2 Điều 37 như sau:

“2. Định mức chi hoạt động quản lý quỹ:

a) Hội đồng quản lý quỹ quy định cụ thể tỷ lệ chi cho hoạt động quản lý quỹ từ nguồn tài sản, tài chính của quỹ nhưng không quá 10% tổng chi trong năm của quỹ để tài trợ, hỗ trợ cho các chương trình, các đề án theo điều lệ quỹ và quy định pháp luật (không bao gồm các khoản: Tài trợ bằng hiện vật, tài trợ của Nhà nước để thực hiện các dịch vụ công, đề tài nghiên cứu khoa học, các chương trình mục tiêu, đề án do Nhà nước đặt hàng và các khoản tài trợ có số tiền, địa chỉ của người nhận);

b) Trường hợp chi phí quản lý của quỹ đến cuối năm không sử dụng hết được chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng theo quy định.”.

17. Bổ sung khoản 5 Điều 39 như sau:

“5. Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể quỹ khi thay đổi địa giới hành chính:

a) Quỹ hoạt động phạm vi tỉnh, huyện, xã khi có sự thay đổi về địa giới hành chính do chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, Hội đồng quản lý quỹ xem xét, quyết định chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể cho phù hợp với đơn vị hành chính mới, gửi hồ sơ về cơ quan nhà nước có thẩm quyền của đơn vị hành chính mới theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 18 Nghị định này. Hồ sơ thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Nghị định này;

b) Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan, cơ quan nhà nước có thẩm quyền của đơn vị hành chính mới theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 18 Nghị định này xem xét, quyết định cho phép việc chia, tách, sáp nhập, hợp nhất và giải thể quỹ.”.

18. Sửa đổi điểm b, đ, h và bổ sung điểm i khoản 1 Điều 40 như sau:

a) Sửa đổi điểm b, đ, h khoản 1 như sau:

"b) Vi phạm các quy định của Nhà nước về quản lý tài sản, tài chính; quản lý và sử dụng viện trợ nước ngoài hoặc vi phạm pháp luật khác theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

đ) Không hoạt động liên tục trong thời hạn 01 năm; không có hoạt động tài trợ, hỗ trợ theo điều lệ quỹ trong thời hạn 01 năm.

h) Vi phạm một trong các trường hợp: không thực hiện nghĩa vụ tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g, l, m khoản 2 Điều 8 Nghị định này, khoản 1 Điều 26, khoản 1 Điều 49 của Nghị định này.".

b) Bổ sung điểm i khoản 1 như sau:

"i) Báo cáo không đầy đủ, sai lệch thông tin có hệ thống liên quan tình hình hoạt động của quỹ (bao gồm tổ chức có tư cách pháp nhân thuộc quỹ).".

19. Bổ sung Điều 44a. như sau

"**Điều 44a. Xử lý vi phạm**

Người nào vi phạm về việc thành lập quỹ, lợi dụng danh nghĩa quỹ để tổ chức, hoạt động trái pháp luật; lợi dụng chức vụ, quyền hạn để thành lập quỹ và quản lý tổ chức, hoạt động của quỹ trái với quy định của Nghị định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật; trường hợp gây thiệt hại về vật chất thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.".

20. Sửa đổi, bổ sung Điều 45 như sau:

"Điều 45. Trách nhiệm của Bộ Nội vụ

1. Xây dựng trình hoặc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về quỹ.

2. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương, quỹ và tổ chức, công dân thi hành pháp luật về quỹ.

3. Thực hiện thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định này; lấy ý kiến bằng văn bản các bộ, ngành có liên quan đến tổ chức, hoạt động của quỹ khi giải quyết các thủ tục về quỹ thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

4. Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ thực hiện quản lý nhà nước về tổ chức, hoạt động của quỹ.

5. Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về quỹ và người làm việc tại quỹ.

6. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quỹ và kiểm tra việc thực hiện điều lệ quỹ theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ Nội vụ; trừ các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền quản lý nhà nước của các bộ, cơ quan ngang bộ và hoạt động của tổ chức có tư cách pháp nhân thuộc quỹ.

7. Khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với quỹ, tổ chức, cá nhân có thành tích trong hoạt động của quỹ theo quy định của pháp luật.

8. Giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm liên quan đến quyết định hành chính của Bộ và hoạt động công vụ của cán bộ, công chức ở các tổ chức thuộc Bộ theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

9. Phê duyệt các khoản viện trợ, kiểm tra, giám sát tình hình tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ của quỹ do Bộ Nội vụ cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ theo quy định của pháp luật.

10. Tổng hợp tình hình tổ chức, hoạt động và quản lý quỹ báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

11. Xây dựng, vận hành, quản lý cơ sở dữ liệu về quỹ; cập nhật cơ sở dữ liệu quỹ hoạt động trong phạm vi toàn quốc hoặc liên tỉnh.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.”.

21. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 46 như sau:

“2. Bộ Tài chính thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết, khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm về quản lý tài chính đối với các khoản kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ (nếu có) theo quy định tại khoản 3 Điều 35 Nghị định này; việc chấp hành quy định của pháp luật về thuế và chế độ kế toán.”.

22. Sửa đổi, bổ sung Điều 47 như sau:

“**Điều 47. Trách nhiệm của bộ, cơ quan ngang bộ đối với quỹ hoạt động thuộc lĩnh vực do bộ, ngành quản lý**

1. Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước đối với quỹ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ theo quy định của pháp luật. Tổ chức lấy ý kiến của quỹ để hoàn thiện các quy định quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực.

2. Tham gia ý kiến bằng văn bản về các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi giải quyết các thủ tục về quỹ.

3. Hướng dẫn, tạo điều kiện cho quỹ tham gia các hoạt động trong ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ, ngành; cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động hoặc giấy phép hoạt động cho các pháp nhân trực thuộc quỹ (nếu có) và quản lý chặt chẽ các tổ chức này theo quy định của pháp luật.

4. Lấy ý kiến của Bộ Nội vụ và cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trước khi cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động hoặc giấy phép hoạt động cho pháp nhân trực thuộc quỹ theo quy định pháp luật.

5. Khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với quỹ, tổ chức, cá nhân có thành tích trong hoạt động của quỹ liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ theo quy định của pháp luật.

6. Thanh tra, kiểm tra hoạt động của quỹ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước, trong đó bao gồm các pháp nhân trực thuộc quỹ do bộ, ngành cấp phép hoạt động; xử lý, đình chỉ, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động hoặc giấy phép hoạt động cho pháp nhân trực thuộc quỹ hoặc kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý các vi phạm (nếu có) theo quy định của pháp luật.

7. Giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm có liên quan đến quyết định hành chính của bộ, cơ quan ngang bộ và hoạt động công vụ của cán bộ, công chức của đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ liên quan đến quỹ theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

8. Hàng năm, tổng hợp, báo cáo Bộ Nội vụ về tình hình hoạt động của quỹ thuộc sự quản lý chuyên ngành về lĩnh vực hoạt động chính của quỹ.

9. Phối hợp trong xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu về quỹ hoạt động trong phạm vi toàn quốc hoặc liên tỉnh.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.”.

23. Sửa đổi, bổ sung Điều 48 như sau:

“**Điều 48. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

1. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, các quỹ và tổ chức, công dân tại địa phương thi hành pháp luật về quỹ.

2. Quản lý, thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quỹ và điều lệ quỹ, tổ chức, hoạt động của quỹ hoạt động trong phạm vi tỉnh và kiến nghị xử lý vi phạm (nếu có) đối với chi nhánh, văn phòng đại diện của quỹ hoạt động trong phạm vi toàn quốc hoặc liên tỉnh đặt tại địa phương.

3. Chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong việc quản lý quỹ.

4. Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về quỹ ở địa phương và người làm việc tại quỹ.

5. Khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với quỹ, tổ chức, cá nhân có thành tích trong hoạt động của quỹ ở địa phương theo quy định của pháp luật.

6. Quy định, hướng dẫn, tạo điều kiện hỗ trợ hoạt động của quỹ ở địa phương.

7. Giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm có liên quan đến quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và hoạt động công vụ của cán bộ, công chức của đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh liên quan đến quỹ theo quy định của pháp luật.

8. Hàng năm, tổng hợp, báo cáo Bộ Nội vụ về tình hình tổ chức, hoạt động và quản lý quỹ hoạt động trong phạm vi tỉnh, huyện, xã, trong đó có hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của quỹ hoạt động trong phạm vi toàn quốc hoặc liên tỉnh đặt tại địa phương.

9. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về kế toán; kiểm tra hoạt động tài chính, tài sản, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý các vi phạm về tài sản, tài chính, kế toán đối với quỹ hoạt động trong phạm vi tỉnh.

10. Cập nhật cơ sở dữ liệu hội theo phân cấp quản lý; phối hợp trong xây dựng, vận hành và quản lý cơ sở dữ liệu về hội hoạt động trong phạm vi tỉnh, huyện, xã.

11. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Nghị định này.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.”.

24. Bổ sung Điều 48a như sau:

“**Điều 48a. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Quản lý, thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quỹ và điều lệ quỹ hoạt động trong phạm vi huyện, xã.

2. Kiểm tra hoạt động tài chính, tài sản, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý các vi phạm về tài sản, tài chính, kế toán đối với quỹ hoạt động trong phạm vi huyện, xã.

3. Khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng quỹ, tổ chức, cá nhân có thành tích theo quy định của pháp luật.

4. Giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm liên quan đến quyết định hành chính và hoạt động công vụ của cán bộ, công chức ở các tổ chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã theo quy định của pháp luật.

5. Hàng năm, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về tình hình tổ chức, hoạt động và quản lý quỹ hoạt động trong phạm vi huyện, xã.

6. Cập nhật cơ sở dữ liệu quỹ theo phân cấp quản lý và phối hợp trong xây dựng, vận hành, quản lý cơ sở dữ liệu về quỹ hoạt động phạm vi huyện, xã.

7. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị định này.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.”.

Điều 2. Bổ sung, thay thế, bỏ một số từ, cụm từ quy định sau của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về quỹ xã hội, quỹ từ thiện

1. Bổ sung từ sau: “huyện” sau cụm từ “Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh” tại khoản 1 Điều 22, điểm đ khoản 3 và điểm b khoản 5 Điều 41.

2. Thay thế các cụm từ sau: “30 ngày làm việc” bằng “60 ngày” tại khoản 3 Điều 20, khoản 3 Điều 25, điểm b khoản 2 Điều 39; “15 ngày làm việc” bằng “60 ngày” tại điểm c khoản 4 Điều 39, khoản 2 và khoản 4 Điều 40, điểm a, b khoản 5 Điều 41; “tạm đình chỉ” bằng “đình chỉ có thời hạn” tại khoản 5 Điều 40; “Trưởng Ban kiểm tra” bằng “Trưởng Ban kiểm soát” tại điểm c khoản 3 Điều 41; “người phụ trách kế toán” bằng “Kế toán trưởng” tại điểm d khoản 3 Điều 26, Điều 29, điểm khoản 3 Điều 41; “cấp” bằng “hỗ trợ” tại khoản 3 Điều 35.

3. Bỏ các cụm từ sau: “vay” tại điểm b khoản 3 Điều 26; “không đạt mức giải ngân quy định tại Nghị định này” tại điểm b khoản 4 Điều 41.

Điều 3. Ban hành và hướng dẫn các loại mẫu văn bản

1. Danh mục mẫu văn bản:

a) Danh mục mẫu văn bản áp dụng cho quỹ và cá nhân, tổ chức liên quan (Phụ lục I);

b) Danh mục mẫu văn bản áp dụng cho cơ quan quản lý nhà nước (Phụ lục II).

2. Thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định pháp luật về công tác văn thư.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 12 năm 2024.

2. Quy định chuyển tiếp

a) Trường hợp điều lệ của quỹ đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền công nhận trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, khi hết nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý quỹ theo quy định của điều lệ, quỹ thực hiện sửa đổi, bổ sung điều lệ gửi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xem xét công nhận điều lệ quỹ theo quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP và Nghị định này;

b) Trường hợp Hội đồng quản lý quỹ có thành viên là người có quan hệ gia đình đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền công nhận trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành tiếp tục hoạt động đến hết nhiệm kỳ.

3. Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện; Thông tư số 18/2023/TT-BNV ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ bãi bỏ một phần Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Nguyễn Hòa Bình

Phụ lục I
DANH MỤC MẪU VĂN BẢN ÁP DỤNG CHO QUỸ VÀ CÁ NHÂN, TỔ CHỨC LIÊN QUAN
(Kèm theo Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ)

Mẫu số 01	Đơn đề nghị cấp giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ quỹ
Mẫu số 02	Điều lệ mẫu của quỹ xã hội
Mẫu số 03	Điều lệ mẫu của quỹ từ thiện
Mẫu số 04	Cam kết tài sản đóng góp thành lập quỹ
Mẫu số 05	Biên bản bầu các chức danh Ban sáng lập quỹ
Mẫu số 06	Văn bản đề nghị gia hạn thời gian chuyển quyền sở hữu tài sản đóng góp thành lập quỹ
Mẫu số 07	Đơn đề nghị công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ
Mẫu số 08	Đơn đề nghị cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ trên cơ sở mở rộng phạm vi hoạt động
Mẫu số 09	Thông báo thành lập chi nhánh (hoặc văn phòng đại diện) của quỹ
Mẫu số 10	Thông báo thành lập chi nhánh (hoặc văn phòng đại diện) của quỹ
Mẫu số 11	Đơn đề nghị đổi tên quỹ và công nhận Điều lệ quỹ
Mẫu số 12	Đơn đề nghị tách quỹ
Mẫu số 13	Đơn đề nghị chia quỹ
Mẫu số 14	Đơn đề nghị hợp nhất quỹ
Mẫu số 15	Đơn đề nghị sáp nhập quỹ
Mẫu số 16	Đơn đề nghị cho quỹ hoạt động trở lại
Mẫu số 17	Báo cáo quỹ đã khắc phục sai phạm
Mẫu số 18	Báo cáo về tổ chức, hoạt động và tài sản, tài chính của quỹ
Mẫu số 19	Sơ yếu lí lịch cá nhân

Mẫu số 01. Đơn đề nghị cấp giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ quỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ ....[1]…

Kính gửi:…[2]...

Ban sáng lập Quỹ…[1]… trân trọng đề nghị…[2]… xem xét, quyết định cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ …[1]… như sau:

1. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý thành lập Quỹ

a) Sự cần thiết

.....[3].....

b) Cơ sở pháp lý của việc thành lập Quỹ

.....[4].....

2. Tài sản đóng góp thành lập Quỹ của các sáng lập viên

.....[5].....

3. Dự kiến phương hướng hoạt động trong giai đoạn 5 năm nhiệm kỳ đầu của Quỹ

.....[6].....

4. Hồ sơ gửi kèm theo Đơn này gồm:

.....[7].....

Thông tin khi cần liên hệ (trường hợp người được Trưởng ban sáng lập ủy quyền thì có giấy ủy quyền kèm theo):

Họ và tên:

.....

Địa chỉ liên lạc:

.....

Số điện thoại:

.....

Đề nghị...[2]... xem xét, quyết định cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ...[1]....

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: ……

...[8] ...ngày... tháng... năm 20...
TM. BAN SÁNG LẬP
TRƯỞNG BAN
(Chữ ký)

Họ và tên

Ghi chú:

[1] Tên quỹ dự kiến thành lập: tên tiếng Việt, tên tiếng nước ngoài và tên viết tắt (nếu có).

[2] Tên cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập quỹ.

[3] Nêu tóm tắt thực trạng lĩnh vực quỹ dự kiến hoạt động, sự cần thiết thành lập quỹ, tôn chỉ, mục đích của quỹ; kinh nghiệm hoặc những công việc của các sáng lập viên liên quan đến lĩnh vực quỹ dự kiến hoạt động.

[4] Chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan trực tiếp đến lĩnh vực quỹ dự kiến hoạt động.

[5] Tài sản đóng góp thành lập quỹ bao gồm tiền đồng Việt Nam và tài sản quy đổi ra tiền đồng Việt Nam theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.

[6] Dự kiến phương hướng hoạt động của quỹ: tổ chức bộ máy; phương án triển khai các hoạt động của quỹ theo từng năm và trong giai đoạn 5 năm đầu của quỹ; xây dựng, ban hành các văn bản triển khai thực hiện điều lệ quỹ.

[7] Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP (riêng văn bản xác nhận trụ sở của quỹ gồm: hợp đồng cho thuê, cho mượn và các văn bản khác theo quy định của pháp luật).

[8] Địa danh.

Mẫu số 02. Điều lệ mẫu của quỹ xã hội (*)

…..[1]…..	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ (HOẶC ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG) QUỸ …[2]…

(Được công nhận kèm theo Quyết định số... ngày... tháng... năm... của...)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng, trụ sở

1. Tên gọi:

a) Tên tiếng Việt: ..... ;

b) Tên tiếng nước ngoài (nếu có)..... ;

c) Tên viết tắt (nếu có):.....

2. Biểu tượng (logo) của Quỹ (nếu có).....

3. Trụ sở: số nhà, đường, phố (nếu có)…, xã, phường…, huyện, quận…, tỉnh, thành phố.

4. Số điện thoại:…, số Fax:…, Email:…, Website (nếu có): .....

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Quỹ…[2]… (sau đây gọi tắt là Quỹ) là Quỹ xã hội hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, nhằm mục đích…[3]…

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, phạm vi hoạt động và địa vị pháp lý

1. Quỹ được hình thành từ tài sản đóng góp ban đầu của các sáng lập viên và tăng trưởng tài sản quỹ trên cơ sở vận động tài trợ, vận động quyên góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để thực hiện các hoạt động theo tôn chỉ, mục đích của Quỹ.

2. Quỹ được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc:

a) Thành lập và hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận;

b) Tự nguyện, tự chủ, tự trang trải kinh phí và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật bằng tài sản của Quỹ;

c) Tổ chức, hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ được…[1]… công nhận, chịu sự quản lý nhà nước của...[4]...về ngành, lĩnh vực Quỹ hoạt động;

d) Công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động và thu, chi tài chính, tài sản của Quỹ;

đ) Không phân chia tài sản của Quỹ trong quá trình Quỹ đang hoạt động.

3. Quỹ có phạm vi hoạt động…[5]…

4. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Sáng lập viên thành lập Quỹ…[6]…

Chương II
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ; QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ

Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ

1. Sử dụng tài sản của Quỹ để hỗ trợ, tài trợ cho các đối tượng, các chương trình, dự án phù hợp với tôn chỉ, mục đích, phạm vi hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật.

2. Tiếp nhận và quản lý tài sản được tài trợ, viện trợ theo ủy quyền từ các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các hoạt động theo hợp đồng ủy quyền phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật.

3. Tiếp nhận tài sản từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ, hiến, tặng hoặc bằng các hình thức khác theo quy định của pháp luật để bảo tồn và tăng trưởng tài sản của Quỹ.

Điều 6. Quyền hạn và nghĩa vụ

(Căn cứ quy định tại Điều 8 Nghị định 93/2019/NĐ-CP và quy định của pháp luật có liên quan và tôn chỉ, mục đích của Quỹ, để quy định cụ thể, phù hợp).

Chương III
TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 7. Cơ cấu tổ chức

1. Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Ban Kiểm soát Quỹ.

3. Văn phòng và các phòng, ban chuyên môn.

4. Văn phòng đại diện hoặc chi nhánh và các đơn vị trực thuộc (nếu có).

Điều 8. Hội đồng quản lý Quỹ

1. Hội đồng quản lý quỹ là cơ quan quản lý của quỹ, nhân danh quỹ để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của quỹ; các thành viên phải có đủ năng lực

hành vi dân sự và không có án tích. Hội đồng quản lý quỹ có tối thiểu 03 thành viên gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên, không phải là người có quan hệ gia đình, trong đó có tối thiểu 51% số lượng thành viên là công dân Việt Nam. Nhiệm kỳ Hội đồng quản lý quỹ do điều lệ quy định nhưng không quá 05 năm, tính từ ngày có quyết định công nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 18 Nghị định 93/2019/NĐ-CP.

Hội quản lý quỹ do ban sáng lập đề cử, trường hợp không có đề cử của ban sáng lập, Hội đồng quản lý quỹ nhiệm kỳ trước bầu ra Hội đồng quản lý quỹ nhiệm kỳ tiếp theo. Chậm nhất 90 ngày trước ngày hết nhiệm kỳ, quỹ phải hoàn thành hồ sơ, thủ tục công nhận hội đồng quản lý hợp lệ gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận. Hội đồng quản lý quỹ nhiệm kỳ trước điều hành hoạt động của quỹ cho đến khi có quyết định công nhận hội đồng quản lý nhiệm kỳ tiếp theo.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Quyết định chiến lược phát triển và kế hoạch hoạt động hàng năm của Quỹ;

b) Quyết định các giải pháp phát triển Quỹ; thông qua hợp đồng mua, bán tài sản có giá trị từ… đồng Việt Nam trở lên;

c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; quyết định thành lập Ban Kiểm soát Quỹ; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc Quỹ hoặc ký và chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc Quỹ trong trường hợp Giám đốc Quỹ là người do Quỹ thuê; bổ nhiệm Kế toán trưởng và người quản lý khác quy định tại Điều lệ Quỹ;

d) Quyết định mức lương, chế độ, chính sách khác (nếu có) đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, Giám đốc, Kế toán trưởng Quỹ và người làm việc tại Quỹ theo quy định tại Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật;

đ) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm, phương án sử dụng tài sản, tài chính quỹ;

e) Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý Quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ;

g) Quyết định thành lập pháp nhân trực thuộc Quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ quỹ; thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện Quỹ theo quy định tại Điều 32 Nghị định 93/2019/NĐ-CP;

h) Đổi tên; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ;

i) Quyết định việc giải thể, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất;

k) Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày có Quyết định công nhận Quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận Hội đồng quản lý Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ có

trách nhiệm xây dựng, ban hành: quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi tiêu của Quỹ; quy định công tác khen thưởng, kỷ luật và giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Quỹ; quy định về thời gian làm việc, việc sử dụng lao động và sử dụng con dấu của Quỹ; quy định cụ thể việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý; quy định cụ thể việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc hoặc chấm dứt hợp đồng lao động đối với Giám đốc Quỹ và Quy chế làm việc của Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ; các quy định trong nội bộ Quỹ phù hợp với quy định của Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật.

l) Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP và Điều lệ Quỹ.

3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ:

a) Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ triệu tập và chủ trì. Hội đồng quản lý Quỹ họp định kỳ... một lần, có thể họp bất thường theo yêu cầu của... số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ. Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ được coi là hợp lệ khi có... số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ tham gia;

b) Mỗi thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có một phiếu biểu quyết. Trong trường hợp số thành viên có mặt tại cuộc họp không đầy đủ, người chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ xin ý kiến bằng văn bản, ý kiến bằng văn bản của thành viên vắng mặt có giá trị như ý kiến của thành viên có mặt tại cuộc họp;

c) Các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ được thông qua khi có… thành viên Hội đồng quản lý Quỹ biểu quyết tán thành.

Điều 9. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

1. Chủ tịch Hội đồng quản lý quỹ là công dân Việt Nam được Hội đồng quản lý Quỹ bầu và là người đại diện theo pháp luật của Quỹ. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có thể kiêm Giám đốc Quỹ.

2. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ;

b) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc để lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;

c) Triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc tổ chức việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;

d) Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;

đ) Thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ ký các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;

e) Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP và Điều lệ Quỹ.

3. Nhiệm kỳ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ không quá 05 năm. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ kiêm Giám đốc Quỹ thì phải ghi rõ trong các giấy tờ giao dịch của Quỹ.

5. Trường hợp vắng mặt thì Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Quỹ.

Điều 10. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

1. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bầu và có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ điều hành các hoạt động của Quỹ theo sự phân công của Hội đồng quản lý Quỹ và thực hiện nhiệm vụ theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 11. Giám đốc Quỹ

(Căn cứ quy định tại Điều 28 Nghị định 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể)

Điều 12. Kế toán trưởng của Quỹ

(Căn cứ quy định tại Điều 29 Nghị định 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể)

Điều 13. Ban Kiểm soát Quỹ

- Căn cứ quy định tại Điều 30 Nghị định 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể.

- Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 14. Văn phòng và phòng, ban chuyên môn

Điều 15. Chi nhánh, văn phòng đại diện và đơn vị trực thuộc (nếu có)

- Căn cứ quy định tại Điều 32 Nghị định 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể.

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quỹ có quyết định thành lập chi nhánh hoặc văn phòng đại diện ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác với trụ sở chính của Quỹ thì Quỹ gửi 01 bộ hồ sơ thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập Quỹ theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định 93/2019/NĐ-CP và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi Quỹ đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện.

Chương IV
VẬN ĐỘNG QUYÊN GÓP, TIẾP NHẬN TÀI TRỢ, ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ

Điều 16. Vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ

1. Quỹ được vận động quyên góp, vận động tài trợ trong nước và nước ngoài nhằm thực hiện mục đích hoạt động theo quy định của Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật.

2. Các khoản vận động quyên góp, tài trợ của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước cho Quỹ phải được nộp ngay vào Quỹ theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, đồng thời công khai thông tin qua trang thông tin điện tử của tổ chức (nếu có) để công chúng và các nhà tài trợ có điều kiện kiểm tra, giám sát. Đối với khoản tài trợ có mục đích, mục tiêu phải thực hiện đúng theo yêu cầu của nhà tài trợ.

3. Việc đóng góp hỗ trợ khắc phục khó khăn khi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng làm thiệt hại lớn về người và tài sản của nhân dân do Hội đồng quản lý Quỹ quyết định đóng góp theo hướng dẫn của Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Điều 17. Nguyên tắc vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ

1. Việc vận động tài trợ, vận động quyên góp tiền, hiện vật, công sức của cá nhân, tổ chức phải trên cơ sở tự nguyện với lòng hảo tâm, Quỹ không tự đặt ra mức huy động đóng góp tối thiểu để buộc cá nhân, tổ chức thực hiện.

2. Việc quyên góp, tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền, hiện vật từ cá nhân, tổ chức đóng góp cho Quỹ phải công khai, minh bạch và phải chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Nội dung vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ phải công khai, minh bạch, bao gồm: mục đích vận động quyên góp, tài trợ; kết quả vận động quyên góp, tài trợ; việc sử dụng, kết quả sử dụng và báo cáo quyết toán.

4. Hình thức công khai bao gồm:

a) Niêm yết công khai tại nơi tiếp nhận quyên góp, tài trợ và nơi nhận cứu trợ, trợ giúp;

b) Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng;

c) Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Đối tượng, điều kiện nhận hỗ trợ, tài trợ

(Căn cứ Nghị định 93/2019/NĐ-CP và tôn chỉ, mục đích của Quỹ để quy định đối tượng cụ thể)

Chương V
QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI SẢN, TÀI CHÍNH

Điều 19. Nguồn thu

(Căn cứ quy định tại Điều 35 Nghị định 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể)

Điều 20. Sử dụng Quỹ

(Căn cứ quy định tại Điều 36 Nghị định 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể)

Điều 21. Nội dung chi cho hoạt động quản lý Quỹ

(Căn cứ quy định tại Điều 37 Nghị định 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể)

Điều 22. Quản lý tài chính, tài sản của Quỹ

(Căn cứ quy định tại Điều 38 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể)

Điều 23. Xử lý tài sản của Quỹ khi hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đình chỉ có thời hạn hoạt động và giải thể Quỹ

(Căn cứ Điều 42 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể)

Chương VI
HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHIA, TÁCH, ĐỔI TÊN; ĐÌNH CHỈ CÓ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ GIẢI THỂ QUỸ

Điều 24. Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ

1. Việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, Điều 39 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ theo quy định của pháp luật.

Điều 25. Đình chỉ có thời hạn hoạt động của Quỹ

Việc đình chỉ có thời hạn hoạt động của Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.

Điều 26. Giải thể Quỹ

1. Việc giải thể Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định giải thể Quỹ theo quy định của pháp luật.

Chương VII
KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 27. Khen thưởng

1. Tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động của Quỹ sẽ được Hội đồng quản lý Quỹ khen thưởng hoặc được Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thủ tục, thẩm quyền, trình tự xét khen thưởng trong nội bộ Quỹ.

Điều 28. Kỷ luật

1. Tổ chức thuộc Quỹ, những người làm việc tại Quỹ vi phạm quy định của Điều lệ này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu gây thiệt hại vật chất phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thủ tục, thẩm quyền trình tự xem xét, quyết định kỷ luật trong nội bộ Quỹ.

Chương VIII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 29. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ phải được... thành viên Hội đồng quản lý Quỹ thông qua và phải được…[1]... quyết định công nhận.

Điều 30. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Quỹ...[2]… có… Chương, ... Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được…[1]... công nhận.

2. Căn cứ các quy định pháp luật về quỹ xã hội, quỹ từ thiện và Điều lệ Quỹ đã được công nhận, Hội đồng quản lý Quỹ...[2]... có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này.

Ghi chú:

(*) Căn cứ điều kiện cụ thể quỹ có thể bổ sung thêm số điều phù hợp quy định của pháp luật.

[1] Tên cơ quan ban hành quyết định và có thẩm quyền công nhận điều lệ quỹ.

[2] Tên gọi của quỹ.

[3] Căn cứ Điều 3 và khoản 2 Điều 4 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP và quy định của pháp luật có liên quan để quy định cụ thể tôn chỉ, mục đích của quỹ cho phù hợp.

[4] Cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của quỹ.

[5] Toàn quốc hoặc liên tỉnh, trong tỉnh, huyện, xã.

[6] Ghi rõ thông tin về sáng lập viên: trường hợp sáng lập viên là cá nhân (họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; quốc tịch; số và nơi cấp CMND hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu; địa chỉ thường trú, nơi ở hiện nay), trường hợp sáng lập viên là tổ chức (tên tổ chức, địa chỉ trụ sở chính, giấy phép hoặc quyết định thành lập và hoạt động; mã số doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - nếu có).

Mẫu số 03. Điều lệ mẫu của quỹ từ thiện (*)

…..[1]…..	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐIỀU LỆ (HOẶC ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG) QUỸ …[2]…

(Được công nhận kèm theo Quyết định số... ngày... tháng ... năm... của...)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng, trụ sở

1. Tên gọi:

a) Tên tiếng Việt: ..... ;

b) Tên tiếng nước ngoài (nếu có): ..... ;

c) Tên viết tắt (nếu có):.....

2. Biểu tượng (logo) của Quỹ (nếu có):.....

3. Trụ sở: số nhà, đường, phố (nếu có)…, xã, phường…, huyện, quận…, tỉnh, thành phố.

4. Số điện thoại:…, số Fax:…, Email:…, Website (nếu có): .....

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Quỹ…[2]… (sau đây gọi tắt là Quỹ) là Quỹ từ thiện hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, nhằm mục đích…[3]…

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, phạm vi hoạt động và địa vị pháp lý

1. Quỹ được hình thành từ nguồn tài sản đóng góp ban đầu của các sáng lập viên và tăng trưởng tài sản của Quỹ trên cơ sở vận động tài trợ, vận động quyên góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để thực hiện các hoạt động theo tôn chỉ, mục đích của Quỹ.

2. Quỹ được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc:

a) Thành lập và hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận;

b) Tự nguyện, tự chủ, tự trang trải kinh phí và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật bằng tài sản của Quỹ;

c) Tổ chức, hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ được…[1]… công nhận, chịu sự quản lý nhà nước của...[4]... về ngành, lĩnh vực Quỹ hoạt động;

d) Công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động và thu, chi tài chính, tài sản của Quỹ;

đ) Không phân chia tài sản của Quỹ trong quá trình Quỹ đang hoạt động.

3. Quỹ có phạm vi hoạt động…[5]…

4. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Sáng lập viên thành lập Quỹ…[6]…

Chương II
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ; QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ

Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ

1. Sử dụng nguồn tài sản của Quỹ để hỗ trợ, tài trợ cho các đối tượng, các chương trình, dự án phù hợp với tôn chỉ, mục đích, phạm vi hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật.

2. Tiếp nhận và quản lý tài sản được tài trợ, viện trợ theo ủy quyền từ các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các hoạt động theo hợp đồng ủy quyền phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật.

3. Tiếp nhận tài sản từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ, hiến, tặng hoặc bằng các hình thức khác theo quy định của pháp luật để bảo tồn và tăng trưởng tài sản của Quỹ.

Điều 6. Quyền hạn và nghĩa vụ

(Căn cứ quy định tại Điều 8 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP và tôn chỉ, mục đích của Quỹ để quy định cụ thể, phù hợp)

Chương III
TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 7. Cơ cấu tổ chức

1. Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Ban Kiểm soát Quỹ.

3. Văn phòng và các phòng, ban chuyên môn.

4. Văn phòng đại diện hoặc chi nhánh và các đơn vị trực thuộc (nếu có).

Điều 8. Hội đồng quản lý Quỹ

1. Hội đồng quản lý quỹ là cơ quan quản lý của quỹ, nhân danh quỹ để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của quỹ; các thành viên phải có đủ năng lực hành vi dân sự và không có án tích. Hội đồng quản lý quỹ có tối thiểu 03 thành viên gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên, không phải là người có quan hệ gia đình, trong đó có tối thiểu 51% số lượng thành viên là công dân Việt Nam. Nhiệm kỳ Hội đồng quản lý quỹ do điều lệ quỹ định nhưng không quá 05 năm, tính từ ngày có quyết định công nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 18 Nghị định 93/2019/NĐ-CP.

Hội quản lý quỹ do ban sáng lập đề cử, trường hợp không có đề cử của ban sáng lập, Hội đồng quản lý quỹ nhiệm kỳ trước bầu ra Hội đồng quản lý quỹ nhiệm kỳ tiếp theo. Chậm nhất 90 ngày trước ngày hết nhiệm kỳ, quỹ phải hoàn thành hồ sơ, thủ tục công nhận hội đồng quản lý hợp lệ gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận. Hội đồng quản lý quỹ nhiệm kỳ trước điều hành hoạt động của quỹ cho đến khi có quyết định công nhận hội đồng quản lý nhiệm kỳ tiếp theo.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Quyết định chiến lược phát triển và kế hoạch hoạt động hàng năm của Quỹ;

b) Quyết định các giải pháp phát triển Quỹ; thông qua hợp đồng mua, bán tài sản có giá trị từ …đồng Việt Nam trở lên;

c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; quyết định thành lập Ban Kiểm soát Quỹ; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc Quỹ hoặc ký và chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc Quỹ trong trường hợp Giám đốc Quỹ là người do Quỹ thuê; bổ nhiệm Kế toán trưởng và người quản lý khác quy định tại Điều lệ Quỹ;

d) Quyết định mức lương, chế độ, chính sách khác (nếu có) đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý quỹ, Giám đốc, Kế toán trưởng Quỹ và người làm việc tại Quỹ theo quy định tại Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật;

đ) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm, phương án sử dụng tài sản, tài chính Quỹ;

e) Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý Quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ;

g) Quyết định thành lập pháp nhân trực thuộc Quỹ theo quy định của pháp luật; thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện Quỹ theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP;

h) Đổi tên; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ;

i) Quyết định việc giải thể, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất;

k) Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày có Quyết định công nhận Quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận Hội đồng quản lý Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm xây dựng, ban hành: quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi tiêu của Quỹ; quy định công tác khen thưởng, kỷ luật và giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Quỹ; quy định về thời gian làm việc, việc sử dụng lao động và sử dụng con dấu của Quỹ; quy định cụ thể việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý; quy định cụ thể việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc hoặc chấm dứt hợp đồng lao động đối với Giám đốc Quỹ và Quy chế làm việc của Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ; các quy định trong nội bộ Quỹ phù hợp với quy định của Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật.

l) Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP và Điều lệ Quỹ.

3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ:

a) Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ triệu tập và chủ trì. Hội đồng quản lý Quỹ họp định kỳ... một lần, có thể họp bất thường theo yêu cầu của... số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ. Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ được coi là hợp lệ khi có... số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ tham gia;

b) Mỗi thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có một phiếu biểu quyết. Trong trường hợp số thành viên có mặt tại cuộc họp không đầy đủ, người chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ xin ý kiến bằng văn bản, ý kiến bằng văn bản của thành viên vắng mặt có giá trị như ý kiến của thành viên có mặt tại cuộc họp;

c) Các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ được thông qua khi có… thành viên Hội đồng quản lý Quỹ biểu quyết tán thành.

Điều 9. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

1. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là công dân Việt Nam được Hội đồng quản lý Quỹ bầu và là người đại diện theo pháp luật của Quỹ. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có thể kiêm Giám đốc Quỹ.

2. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ;

b) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc để lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;

c) Triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc tổ chức việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;

d) Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;

đ) Thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ ký các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;

e) Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP và Điều lệ Quỹ.

3. Nhiệm kỳ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ không quá 05 năm. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ kiêm Giám đốc Quỹ thì phải ghi rõ trong các giấy tờ giao dịch của Quỹ.

5. Trường hợp vắng mặt thì Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Quỹ.

Điều 10. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

1. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bầu và có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ điều hành các hoạt động của Quỹ theo sự phân công của Hội đồng quản lý Quỹ và thực hiện nhiệm vụ theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 11. Giám đốc Quỹ

(Căn cứ quy định tại Điều 28 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể)

Điều 12. Kế toán trưởng của Quỹ

(Căn cứ quy định tại Điều 29 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể)

Điều 13. Ban Kiểm soát Quỹ

- Căn cứ quy định tại Điều 30 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể.

- Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 14. Văn phòng và phòng, ban chuyên môn

Điều 15. Chi nhánh, văn phòng đại diện và đơn vị trực thuộc (nếu có)

- Căn cứ quy định tại Điều 32 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể.

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quỹ có quyết định thành lập chi nhánh hoặc văn phòng đại diện ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác với trụ

sở chính của Quỹ thì Quỹ gửi 01 bộ hồ sơ thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập Quỹ theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi Quỹ đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện.

Chương IV
VẬN ĐỘNG QUYÊN GÓP, TIẾP NHẬN TÀI TRỢ, ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ

Điều 16. Vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ

1. Quỹ được vận động quyên góp, vận động tài trợ trong nước và nước ngoài nhằm thực hiện mục đích hoạt động theo quy định của Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật.

2. Các khoản vận động quyên góp, tài trợ của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước cho Quỹ phải được nộp ngay vào Quỹ theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, đồng thời công khai thông tin qua trang thông tin điện tử của tổ chức (nếu có) để công chúng và các nhà tài trợ có điều kiện kiểm tra, giám sát.

3. Việc tổ chức vận động đóng góp hỗ trợ khắc phục khó khăn chỉ thực hiện khi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng làm thiệt hại lớn về người và tài sản của nhân dân. Hội đồng quản lý Quỹ quyết định tổ chức vận động đóng góp và thực hiện hỗ trợ theo hướng dẫn của Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hoặc Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.

4. Đối với khoản tài trợ, quyên góp, ủng hộ khắc phục hậu quả lũ lụt, thiên tai, cứu trợ khẩn cấp thực hiện chi đầy đủ 100% ngay sau khi nhận được tiền và tài sản. Đối với những khoản tài trợ có mục đích, mục tiêu phải thực hiện đúng theo yêu cầu của nhà tài trợ.

Điều 17. Nguyên tắc vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ

1. Việc vận động tài trợ, vận động quyên góp tiền, hiện vật, công sức của cá nhân, tổ chức phải trên cơ sở tự nguyện với lòng hảo tâm, Quỹ không tự đặt ra mức huy động đóng góp tối thiểu để buộc cá nhân, tổ chức thực hiện.

2. Việc quyên góp, tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền, hiện vật từ cá nhân, tổ chức đóng góp cho Quỹ phải công khai, minh bạch và phải chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Nội dung vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ phải công khai, minh bạch, bao gồm: mục đích vận động quyên góp, tài trợ; kết quả vận động quyên góp, tài trợ; việc sử dụng, kết quả sử dụng và báo cáo quyết toán.

4. Hình thức công khai bao gồm:

a) Niêm yết công khai tại nơi tiếp nhận quyên góp, tài trợ và nơi nhận cứu trợ, trợ giúp;

b) Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng;

c) Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Đối tượng, điều kiện nhận hỗ trợ, tài trợ

(Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP và tôn chỉ, mục đích của Quỹ để quy định đối tượng cụ thể)

Chương V
QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI SẢN, TÀI CHÍNH

Điều 19. Nguồn thu

(Căn cứ Điều 35 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể)

Điều 20. Sử dụng Quỹ

(Căn cứ Điều 36 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể)

Điều 21. Nội dung chi cho hoạt động quản lý Quỹ

(Căn cứ Điều 37 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể)

Điều 22. Quản lý tài chính, tài sản của Quỹ

(Căn cứ Điều 38 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể)

Điều 23. Xử lý tài sản của Quỹ khi hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đình chỉ có thời hạn hoạt động và giải thể Quỹ

(Căn cứ Điều 42 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể)

Chương VI
HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHIA, TÁCH, ĐỔI TÊN; ĐÌNH CHỈ CÓ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ GIẢI THỂ QUỸ

Điều 24. Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ

1. Việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, Điều 39 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ theo quy định của pháp luật.

Điều 25. Đình chỉ có thời hạn hoạt động của Quỹ

Việc đình chỉ có thời hạn hoạt động của Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.

Điều 26. Giải thể Quỹ

1. Việc giải thể Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định giải thể Quỹ theo quy định của pháp luật.

Chương VII
KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 27. Khen thưởng

1. Tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động của Quỹ sẽ được Hội đồng quản lý Quỹ khen thưởng hoặc được Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thủ tục thẩm quyền, trình tự xét khen thưởng trong nội bộ Quỹ.

Điều 28. Kỷ luật

1. Tổ chức thuộc Quỹ, những người làm việc tại Quỹ vi phạm quy định của Điều lệ này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu gây thiệt hại vật chất phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thủ tục, thẩm quyền trình tự xem xét, quyết định kỷ luật trong nội bộ Quỹ.

Chương VIII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 29. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ phải được... thành viên Hội đồng quản lý Quỹ thông qua và phải được…[1]... quyết định công nhận mới có hiệu lực thi hành.

Điều 30. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Quỹ...[2]… có…. Chương,... Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được…[1]... công nhận.

2. Căn cứ các quy định pháp luật về quỹ xã hội, quỹ từ thiện và Điều lệ Quỹ đã được công nhận, Hội đồng quản lý Quỹ...[2]... có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này.

Ghi chú:

(*) Căn cứ điều kiện cụ thể quỹ có thể bổ sung thêm số điều phù hợp quy định của pháp luật.

[1] Tên cơ quan ban hành quyết định và có thẩm quyền công nhận điều lệ quỹ.

[2] Tên gọi của quỹ.

[3] Căn cứ Điều 3 và khoản 3 Điều 4 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP và quy định của pháp luật có liên quan để quy định cụ thể tôn chỉ, mục đích của quỹ cho phù hợp.

[4] Cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của quỹ.

[5] Toàn quốc hoặc liên tỉnh, trong tỉnh, huyện, xã.

[6] Ghi rõ thông tin về sáng lập viên: trường hợp sáng lập viên là cá nhân (họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; quốc tịch; số và nơi cấp CMND hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu; địa chỉ thường trú, nơi ở hiện nay), trường hợp sáng lập viên là tổ chức (tên tổ chức, địa chỉ trụ sở chính, giấy phép hoặc quyết định thành lập và hoạt động; mã số doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - nếu có).

Mẫu số 04. Cam kết tài sản đóng góp thành lập quỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CAM KẾT
Tài sản đóng góp thành lập Quỹ...[1]…

Theo quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật về quỹ có liên quan; Ban Sáng lập Quỹ...[1]... cam kết số tiền và tài sản được quy đổi ra tiền đồng Việt Nam đóng góp thành lập Quỹ:

1. Tổng giá trị số tiền và tài sản là:…… đồng (bằng chữ:.....), cụ thể như sau:

……. [2] .....

2. Tiền mặt dự kiến chuyển vào tài khoản của Quỹ sau khi thành lập

Số tiền: ..... đồng

(bằng chữ: .....).

Ban Sáng lập Quỹ cam kết số tiền và tài sản đóng góp thành lập Quỹ thuộc quyền sở hữu hợp pháp của…[3]…., không có tranh chấp và việc cam kết này là hoàn toàn tự nguyện. Chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam kết của Ban Sáng lập. Toàn bộ tài sản này sẽ được chuyển quyền sở hữu cho Quỹ...[1]... ngay sau khi có Quyết định cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ theo quy định của pháp luật.

	...[4]... ngày... tháng... năm 20...
CÁC THÀNH VIÊN BAN SÁNG LẬP	**TRƯỞNG BAN SÁNG LẬP**
(Chữ ký)	*(Chữ ký)*
Họ và tên	**Họ và tên**

Ghi chú:

[1] Tên quỹ dự kiến thành lập.

[2] Nêu cụ thể số tiền hoặc tài sản quy đổi ra tiền của từng sáng lập viên cam kết đóng góp thành lập quỹ (trong đó số tiền đồng Việt Nam đảm bảo tối thiểu 50% tổng giá trị tài sản đóng góp thành lập quỹ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 14 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP).

[3] Các sáng lập viên thành lập quỹ hoặc công dân, tổ chức nước ngoài góp tài sản với công dân tổ chức Việt Nam để thành lập quỹ.

[4] Địa danh.

* Kèm theo các văn bản chứng minh tài sản đóng góp thành lập quỹ: giấy tờ xác nhận quyền sở hữu tài sản đóng góp của sáng lập viên, bản xác minh số dư tài khoản ngân hàng của sáng lập viên tại thời điểm gửi hồ sơ thành lập quỹ (trong trường hợp đóng góp bằng tiền mặt).

Mẫu số 05. Biên bản bầu các chức danh Ban sáng lập quỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Bầu các chức danh Ban sáng lập Quỹ

Căn cứ quy định pháp luật về quỹ xã hội, quỹ từ thiện, chúng tôi tiến hành tổ chức họp bầu các chức danh Ban sáng lập Quỹ…[1] …, cụ thể như sau:

Thời gian bắt đầu: .....

Địa điểm: .....

Thành phần tham dự:

.....

Chủ trì (chủ tọa):

.....

Thư ký (người ghi biên bản):

.....

Nội dung (ghi theo diễn biến của cuộc họp)

……[2] .....

Cuộc họp kết thúc vào…..giờ….., ngày….. tháng….. năm….

THƯ KÝ	**CHỦ TỌA**
(Chữ ký)	*(Chữ ký)*
Họ và tên	**Họ và tên**

Nơi nhận:
- ..... ;
- Lưu: VT, Hồ sơ.

Ghi chú:

[1] Tên quỹ dự kiến đề nghị thành lập.

[2] Nêu cụ thể tiến trình bầu các chức danh Trưởng ban, Phó trưởng ban và ủy viên của Ban sáng lập quỹ (hình thức biểu quyết, kết quả bầu) và danh sách các chức danh Ban sáng lập quỹ.

Mẫu số 06. Văn bản đề nghị gia hạn thời gian chuyển quyền sở hữu tài sản đóng góp thành lập quỹ

…….[1]…….	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: …./…..	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
V/v đề nghị gia hạn thời gian chuyển quyền sở hữu tài sản đóng góp thành lập Quỹ	*…[2]…, ngày… tháng…. năm 20…*

Kính gửi:…[3]…

Ngày... tháng... năm…, ... [3].. đã có Quyết định cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ...[1]...,

Theo quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định pháp luật về quỹ có liên quan; tài sản đóng góp thành lập Quỹ phải được chuyển quyền sở hữu cho Quỹ trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày Quỹ được cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ.

Tuy nhiên, …….. [4] .....

Vì các lý do khách quan nêu trên, chúng tôi đề nghị…[3]… xem xét, cho phép gia hạn thời gian thực hiện việc chuyển quyền sở hữu tài sản đóng góp thành lập Quỹ đến …[5]...

Thông tin khi cần liên hệ:

Họ và tên:.....

Địa chỉ liên lạc:.....

Số điện thoại: .....

Nơi nhận:	**TM. BAN SÁNG LẬP**
- Như trên;	**TRƯỞNG BAN**
- …….;	*(Chữ ký)*
- Lưu: …..	
	Họ và tên

Ghi chú:

[1] Tên quỹ đề nghị.

[2] Địa danh.

[3] Tên cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập quỹ.

[4] Nêu cụ thể lý do khách quan dẫn đến việc chưa thực hiện chuyển quyền sở hữu tài sản.

[5] Ghi rõ ngày, tháng, năm; tối đa không được quá thời hạn quy định tại điểm b khoản 1 Điều 19 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.

Mẫu số 07. Đơn đề nghị thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Thay đổi Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ...[1]...

Kính gửi:…[2]…

Theo quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ...[1]… đề nghị...[2]... xem xét, quyết định việc thay đổi Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Quỹ như sau:

1. Một số thông tin cơ bản về Quỹ

.....

2. Lý do đề nghị thay đổi

.....

3. Những nội dung thay đổi

.....

4. Hồ sơ gửi kèm theo đơn này, gồm:

……[3].....

5. Các tài liệu có liên quan (nếu có)

Thông tin khi cần liên hệ: .....

Họ và tên:.....

Địa chỉ liên lạc:……; số điện thoại: .....

Nơi nhận:
- Như trên;
- …….;
- Lưu: …..

…[4]…, ngày … tháng … năm 20…
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ
(Chức vụ, chữ ký, dấu)

Họ và tên

Ghi chú:
[1] Tên quỹ theo quyết định cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ.
[2] Tên cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập quỹ.
[3] Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.
[4] Địa danh.

Mẫu số 08. Đơn đề nghị cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ trên cơ sở mở rộng phạm vi hoạt động

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ trên cơ sở mở rộng phạm vi hoạt động của Quỹ…[1]…

Kính gửi:…[2]…

Theo quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ...[1]... đề nghị...[2]... xem xét, quyết định cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ trên cơ sở mở rộng phạm vi hoạt động của Quỹ như sau:

1. Một số thông tin cơ bản về Quỹ

.....

2. Lý do xin mở rộng phạm vi hoạt động

.....[3].....

3. Hồ sơ gửi kèm theo đơn này, gồm:

……[4].....

4. Các tài liệu có liên quan (nếu có)

Thông tin khi cần liên hệ: .....

Họ và tên: .....

Địa chỉ liên lạc: .....

Số điện thoại: .....

Nơi nhận:
- Như trên;
- …….;
- Lưu: …..

…[5]…, ngày… tháng… năm 20…
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ
(Chức vụ, chữ ký, dấu)

Họ và tên

Ghi chú:
[1] Tên quỹ đề nghị được mở rộng phạm vi hoạt động.
[2] Tên cơ quan có thẩm quyền cho phép quỹ mở rộng phạm vi hoạt động.
[3] Nêu rõ lý do và cụ thể nội dung mở rộng phạm vi hoạt động của quỹ.
[4] Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.
[5] Địa danh.

Mẫu số 09. Thông báo thành lập của chi nhánh (hoặc văn phòng đại diện) của quỹ

…….[1]…….	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: …./…..	*…[2]…, ngày… tháng…. năm 20…*

THÔNG BÁO
Thành lập của chi nhánh (hoặc văn phòng đại diện) của Quỹ….[1]

Theo quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ…[1]… xin thông báo việc thành lập và hoạt động của chi nhánh (hoặc văn phòng đại diện) của Quỹ tại…[3]… như sau:

1. Các thông tin về Quỹ

- Tên Quỹ:.....
- Địa chỉ trụ sở chính của Quỹ:.....
- Tôn chỉ, mục đích của Quỹ: .....
- Lĩnh vực hoạt động chính của Quỹ: .....
- Phạm vi hoạt động của Quỹ: .....

2. Thông tin về chi nhánh (hoặc văn phòng đại diện) của Quỹ

- Tên gọi chi nhánh (hoặc văn phòng đại diện):.....
- Địa chỉ chi nhánh (hoặc văn phòng đại diện):.....
- Phạm vi hoạt động của chi nhánh (hoặc văn phòng đại diện):.....

3. Thông tin về người đứng đầu chi nhánh (hoặc văn phòng đại diện)

- Họ và tên: .....
- Địa chỉ thường trú: .....
- Số Giấy CMND hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu:.....

Nơi cấp....., ngày... tháng... năm.....

4. Hồ sơ gửi kèm theo thông báo này, gồm:

……..……..[4].....

Nơi nhận::	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ**
…….;	*(Chức vụ, chữ ký, dấu)*
- Lưu: …..	
	Họ và tên

Ghi chú:

[1] Tên quỹ theo quyết định cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ.

[2] Địa danh.

[3] Tên địa phương nơi quỹ đặt chi nhánh (hoặc văn phòng đại diện).

[4] Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.

Mẫu số 10. Đơn đề nghị giải thể quỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Giải thể Quỹ...[1]...

Kính gửi:…[2]…

Theo quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ...[1]... đã có Nghị quyết về việc giải thể Quỹ.

1. Một số thông tin cơ bản về Quỹ

.....

2. Lý do Quỹ xin tự giải thể

.....

3. Hồ sơ gửi kèm theo đơn này, gồm:

…….[3].....

4. Các tài liệu có liên quan (nếu có)

Thông tin khi cần liên hệ: .....

Họ và tên:.....

Địa chỉ liên lạc:.....

Số điện thoại: .....

Hội đồng quản lý Quỹ…[1]… đề nghị…[2]…. xem xét, quyết định giải thể Quỹ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Như trên;
- …….;
- Lưu: …..

…[4]…, ngày… tháng… năm 20…
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ
(Chức vụ, chữ ký, dấu)

Họ và tên

Ghi chú:
[1] Tên quỹ đề nghị.
[2] Tên cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập quỹ.
[3] Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại khoản 3 Điều 41 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP (tại điểm c "Trưởng Ban Kiểm tra" được xác định là "Trưởng Ban Kiểm soát") .
[4] Địa danh.

Mẫu số 11. Đơn đề nghị đổi tên quỹ và công nhận Điều lệ quỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Đổi tên Quỹ…[1]… thành Quỹ…[2]…
và công nhận Điều lệ Quỹ....[2].....

Kính gửi:…[3]…

Theo quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ...[1]... đã có Nghị quyết về việc đổi tên Quỹ...[1]... thành Quỹ...[2]...

1. Một số thông tin cơ bản về Quỹ

.....

2. Lý do đổi tên

.....

3. Hồ sơ gửi kèm theo đơn này, gồm:

……[4] .....

4. Các tài liệu có liên quan (nếu có)

Thông tin khi cần liên hệ: .....

Họ và tên: .....

Địa chỉ liên lạc: .....

Số điện thoại: .....

Hội đồng quản lý Quỹ…[1]… đề nghị…[3]… xem xét, quyết định cho phép đổi tên Quỹ…[1]… thành Quỹ…[2]… và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ…[2] .....

Nơi nhận:
- Như trên;
- …….;
- Lưu: …..

…[5]…, ngày… tháng… năm 20…
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ
(Chức vụ, chữ ký, dấu)

Họ và tên

Ghi chú:

[1] Tên quỹ đề nghị.

[2] Tên quỹ sau khi đổi.

[3] Tên cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập quỹ.

[4] Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 39 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.

[5] Địa danh.

Mẫu số 12. Đơn đề nghị tách quỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Tách Quỹ …[1]… thành Quỹ…[1]… và Quỹ…[2]…

Kính gửi:…[3]….

Theo quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ…[1]... đã có Nghị quyết về việc tách Quỹ…[1]… thành Quỹ…[1]… và Quỹ…[2]…

1. Một số thông tin cơ bản về Quỹ

.....

2. Lý do tách Quỹ

.....

3. Hồ sơ gửi kèm theo đơn này, gồm:

……[4] .....

4. Các tài liệu có liên quan (nếu có)

Thông tin khi cần liên hệ: .....

Họ và tên: .....

Địa chỉ liên lạc: .....

Số điện thoại: .....

Hội đồng quản lý Quỹ…[1]… đề nghị…[3]… xem xét, quyết định cho phép tách Quỹ…[1]… thành Quỹ…[1]… và Quỹ…[2]… và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Quỹ…[1]… và Điều lệ của Quỹ…[2]…

Nơi nhận:
- Như trên;
- …….;
- Lưu: …..

…[5]…, ngày… tháng… năm 20…
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ
(Chức vụ, chữ ký, dấu)

Họ và tên

Ghi chú:

[1] Tên quỹ đề nghị.

[2] Tên của quỹ được tách mới.

[3] Tên cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập quỹ.

[4] Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.

[5] Địa danh.

Mẫu số 13. Đơn đề nghị chia quỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Chia Quỹ…[1]… thành Quỹ...[2]... và Quỹ…[3]…

Kính gửi:…[4]…

Theo quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ…[1]... đã có Nghị quyết về việc chia Quỹ…[1]… thành Quỹ…[2]… và Quỹ...[3]...

1. Một số thông tin cơ bản về Quỹ:.....

2. Lý do chia Quỹ: .....

3. Hồ sơ gửi kèm theo Đơn này, gồm:

……..[5] .....

4. Các tài liệu khác có liên quan (nếu có)

Thông tin khi cần liên hệ:.....

Họ và tên: .....

Địa chỉ liên lạc: .....

Số điện thoại:.....

Hội đồng quản lý Quỹ…[1]… đề nghị…[4]… xem xét, quyết định cho phép chia Quỹ…[1]… thành Quỹ…[2]… và Quỹ…[3]… và công nhận Điều lệ của Quỹ…[2]... và Quỹ…[3]…

Nơi nhận:
- Như trên;
- …….;
- Lưu: …..

…[6]…, ngày… tháng… năm 20…
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ
…[1]…
(Chức vụ, chữ ký, dấu)

Họ và tên

Ghi chú:
[1] Tên quỹ đề nghị.
[2] [3] Tên quỹ mới sau khi chia.
[4] Tên cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập quỹ.
[5] Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.
[6] Địa danh.

Mẫu số 14. Đơn đề nghị hợp nhất quỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Hợp nhất Quỹ …[1]… và Quỹ…[2]… thành Quỹ…[3]…

Kính gửi:...[4]…

Theo quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ…[1]… và Quỹ…[2]… đã có Nghị quyết về việc hợp nhất hai Quỹ thành Quỹ...[3]...

1. Một số thông tin cơ bản về các Quỹ hợp nhất

....

2. Lý do hợp nhất Quỹ: ....

3. Hồ sơ gửi kèm theo Đơn này, gồm:

……[5] .....

4. Các tài liệu có liên quan (nếu có).

Thông tin khi cần liên hệ:.....

Họ và tên: .....

Địa chỉ liên lạc: .....

Số điện thoại:.....

Chúng tôi xin đề nghị…[4]… xem xét, quyết định cho phép hợp nhất Quỹ …[1] và Quỹ…[2]… thành Quỹ…[3]… và công nhận Điều lệ của Quỹ…[3]…

Nơi nhận:
- Như trên;
- …….;
- Lưu: …..

…[6]…, ngày… tháng… năm 20…
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ…[2]…
(Chức vụ, chữ ký, dấu)

Họ và tên

Ghi chú:
[1] [2] Các quỹ đề nghị hợp nhất.
[3] Tên quỹ mới sau khi hợp nhất.
[4] Tên cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập quỹ.
[5] Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.
[6] Địa danh.

Mẫu số 15. Đơn đề nghị sáp nhập quỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Sáp nhập Quỹ...[1]... vào Quỹ...[2]...

Kính gửi:…[3]...

Theo quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ…[1]… và Hội đồng quản lý Quỹ …[2]… đã có Nghị quyết về việc sáp nhập Quỹ…[1]… vào Quỹ...[2]... Hội đồng quản lý Quỹ ...[2]... xin báo cáo như sau:

1. Một số thông tin cơ bản về các Quỹ

a) Quỹ bị sáp nhập

.....

b) Quỹ được sáp nhập

.....

2. Lý do sáp nhập

.....

3. Hồ sơ gửi kèm theo đơn này, gồm:

……[4].....

4. Các tài liệu có liên quan (nếu có)

Thông tin khi cần liên hệ: .....

Họ và tên:.....

Địa chỉ liên lạc:.....

Số điện thoại: .....

Chúng tôi xin đề nghị…[3]… xem xét, quyết định cho phép sáp nhập Quỹ…[1]… vào Quỹ ...[2]... và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Quỹ...[2]... sau khi sáp nhập.

Nơi nhận:
- Như trên;
- …….;
- Lưu: …..

...[4]..., ngày ... tháng ... năm 20...
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ
(Chức vụ, chữ ký)

Họ và tên

Ghi chú:

[1] Quỹ bị sáp nhập.

[2] Quỹ được sáp nhập.

[3] Tên cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập quỹ.

[4] Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.

[5] Địa danh.

Mẫu số 16. Đơn đề nghị quỹ được hoạt động trở lại

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Quỹ…[1]… được hoạt động trở lại

Kính gửi:…[2]…

Ngày... tháng... năm…, …[2]… đã có Quyết định số... ngày... về việc đình chỉ hoạt động 06 tháng đối với Quỹ...[1]... Đến nay, Quỹ đã khắc phục được các sai phạm dẫn đến Quỹ bị đình chỉ hoạt động. Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ xin báo cáo như sau:

1. Tóm tắt nội dung sai phạm và kết quả khắc phục các sai phạm của Quỹ

.....

2. Hồ sơ gửi kèm theo đơn này gồm:

……[3].....

3. Các tài liệu kèm theo (nếu có)

Thông tin khi cần liên hệ: .....

Họ và tên:.....

Địa chỉ liên lạc:.....

Số điện thoại: .....

Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị...[2]... xem xét, quyết định cho phép Quỹ...[1]… được hoạt động trở lại.

Nơi nhận:
- Như trên;
- …….;
- Lưu: …..

...[4]..., ngày... tháng... năm 20...
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ
(Chức vụ, chữ ký)

Họ và tên

Ghi chú:

[1] Tên quỹ đề nghị.

[2] Tên cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập quỹ.

[3] Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại khoản 3 Điều 40 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.

[4] Địa danh.

Mẫu số 17. Báo cáo quỹ đã khắc phục sai phạm

…….[1]……..	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: …./…..	*…[2]…, ngày… tháng…. năm 20…*

BÁO CÁO
Quỹ …[1]… đã khắc phục sai phạm

Ngày... tháng... năm…, …[3]… đã có Quyết định số…[4]… đình chỉ hoạt động 06 tháng đối với Quỹ …[1]… Đến nay, Quỹ đã khắc phục được các sai phạm. Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ xin báo cáo như sau:

1. Nội dung sai phạm của Quỹ

.....

2. Kết quả khắc phục sai phạm của Quỹ

.....

Trên đây là nội dung báo cáo việc Quỹ đã khắc phục các sai phạm dẫn đến Quỹ bị đình chỉ có thời hạn hoạt động.

Nơi nhận:	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ**
- Như trên;	*(Chức vụ, chữ ký)*
- …….;	
- Lưu: …..	**Họ và tên**

Ghi chú:
[1] Tên quỹ báo cáo.
[2] Địa danh.
[3] Tên cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập.
[4] Ghi rõ số, ký hiệu, ngày, tháng, năm ban hành quyết định.

Mẫu số 18. Báo cáo về tổ chức hoạt động của quỹ

…….[1]…….	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: …./…..	*…[2]…, ngày … tháng …. năm 20…[3]…*

BÁO CÁO
Về tổ chức, hoạt động và tài sản, tài chính năm ...

1. Những hoạt động của Quỹ

.....

Trường hợp Quỹ (bao gồm tổ chức có tư cách pháp nhân thuộc Quỹ) nhận nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân nước ngoài phải báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền về mục đích, kế hoạch sử dụng trước khi thực hiện và kết quả thực hiện, trong đó nêu rõ các thông tin về hoạt động, kết quả thực hiện các khoản viện trợ nước ngoài (được cơ quan chức năng có thẩm quyền phê duyệt), hợp đồng dịch vụ hoặc thỏa thuận hợp tác với nước ngoài (không thực hiện phê duyệt) thông tin về nhà tài trợ; thông tin đối tác trực tiếp, thực hiện tài trợ.

2. Về tổ chức của Quỹ

……[5].....

3. Về tài sản, tài chính của Quỹ

a) Tài sản của Quỹ

…….....[6].....

b) Nguồn thu của Quỹ (đồng Việt Nam)

.....

- Kinh phí năm trước chuyển sang

.....

- Số thu phát sinh trong năm

.....

Trong đó:

+ Thu từ đóng góp tự nguyện, tài trợ của tổ chức, cá nhân trong nước:

.....

+ Thu từ đóng góp tự nguyện, tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài:

.....

+ Thu từ các nguồn khác

.....

- Tổng thu trong năm

.....

c) Các nội dung chi của Quỹ (đồng Việt Nam)

- Chi cho các hoạt động của Quỹ

.....

- Chi hoạt động quản lý Quỹ

.....

- Tổng chi trong năm

.....

4. Kiến nghị, đề xuất (nếu có):

.....

Nơi nhận:
- ……[7]….;
- Lưu: …..

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ
(Chức vụ, chữ ký, dấu)

Họ và tên

Ghi chú

[1] Tên quỹ báo cáo.

[2] Địa danh.

[3] Thời hạn quỹ báo cáo tổ chức, hoạt động và tài chính với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực hoạt động của quỹ trước ngày 31/3 hàng năm.

[4] Những hoạt động nổi bật của quỹ, việc chấp hành pháp luật và thực hiện điều lệ quỹ.

[5] Việc kiện toàn tổ chức của quỹ, số người làm việc tại quỹ; việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức, những người giữ chức danh quản lý quỹ; việc xây dựng, ban hành và thực hiện các quy chế hoạt động của quỹ; chi nhánh hoặc văn phòng đại diện và pháp nhân trực thuộc quỹ (nếu có).

[6] Trụ sở, phương tiện, trang thiết bị phục vụ hoạt động của quỹ; tăng, giảm so năm trước.

[7] Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực hoạt động của quỹ.

Mẫu số 19. Sơ yếu lý lịch cá nhân

SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁ NHÂN

ảnh màu (4 X 6 cm)

1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa):.....
2) Tên gọi khác:.....
3) Sinh ngày:..... tháng.... năm..., Giới tính (nam, nữ):.....
4) Nơi sinh: Xã..... Huyện....., Tỉnh .....
5) Quê quán: Xã....., Huyện....., Tỉnh.....
6) Dân tộc: ....., 7) Tôn giáo: .....
8) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....
(Số nhà, đường phố, thành phố; xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)
9) Nơi ở hiện nay: .....
(Số nhà, đường phố, thành phố; xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)
10) Nghề nghiệp công tác: .....
11) Ngày tuyển dụng: ...../...../....., Cơ quan tuyển dụng: .....
12) Chức vụ (chức danh) hiện tại: Ngày tháng năm bổ nhiệm:
(Về chính quyền hoặc Đảng, đoàn thể, kể cả chức vụ kiêm nhiệm)
13) Công việc chính được giao:
14) Ngạch công chức (viên chức) nếu có:..... Ngày tháng năm bổ nhiệm ngạch:....., Mã ngạch:.....
Bậc lương: ....., Hệ số:....., Ngày hưởng:...../...../....., Phụ cấp chức vụ: ....., Phụ cấp khác:.....
15.1-Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào): .....
15.2-Trình độ chuyên môn cao nhất: .....
(TSKH, TS, Ths, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp; chuyên ngành)
15.3-Lý luận chính trị:..... (Cao cấp, trung cấp, sơ cấp và tương đương);
15.4-Quản lý nhà nước:..... (Chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự, ...)
15.5-Ngoại ngữ:..... 15.6-Tin học:.....
(Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D,...) (Trình độ A, B, C,...)
16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt nam:...../...../....., Ngày chính thức:..../..../....
17) Ngày tham gia tổ chức chính trị - xã hội: .....
(Ngày tham gia tổ chức: Đoàn, Hội,.... và làm việc gì trong tổ chức đó)

18) Ngày nhập ngũ:.../..../...., Ngày xuất ngũ:..../..../....., Quân hàm cao nhất: .....

19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất: .....

(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang; nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân và ưu tú,....)

20) Sở trường công tác: .....

21) Khen thưởng:....., 22) Kỷ luật: .....

(Hình thức cao nhất, năm nào) (về đảng, chính quyền, đoàn thể hình thức cao nhất, năm nào)

23) Tình trạng sức khỏe:....., Chiều cao... , Cân nặng:...kg, Nhóm máu: .....

24) Là thương binh hạng:...../..... , Là con gia đình chính sách: .....

(Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam Dioxin)

25) Số chứng minh nhân dân:..... Ngày cấp:...../...../ .....

26) Số sổ BHXH (nếu có): .....

27) Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm - Đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
....	....	..../.....- ...../..... ..../.....- ...../.....	....	....

Ghi chú: Hình thức đào tạo: Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng .../Văn bằng: TSKH, TS, Ths, Cử nhân, Kỹ sư ...

28) Tóm tắt Quá trình công tác

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, ...
....	....

29) Đặc điểm lịch sử bản thân:

- Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì ? Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc...)

.....

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở trong nước (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu ... ?) :....

.....

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu... ?):....

.....

- Có thân nhân (Cha, Mẹ, Vợ, Chồng, con, anh chị em ruột) ở nước ngoài (làm gì, địa chỉ...) ?

.....

30) Quan hệ gia đình

a) Về bản thân: Cha, Mẹ, Vợ (hoặc chồng), anh chị em ruột, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu theo quy định pháp luật

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội...?
…… …… …… …… ……	…… …… …… …… ……	…… …… …… …… …..	…… …… …… …… ……

b) Về bên vợ (hoặc chồng): Cha, Mẹ, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội...?
…… …… …… …… …… ……	…… …… …… …… …… ……	…… …… …… …… …… ……	…… …… …… …… …… ……

31) Diễn biến quá trình lương của cá nhân (nếu có)

Tháng/năm									
Mã ngạch/bậc									
Hệ số lương									

32) Nhận xét, đánh giá của cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng người khai

.....

.....

Ngày..... tháng..... năm 20.....

Người khai

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu có điều gì không đúng Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình

(*Ký tên, ghi rõ họ tên*)

Phụ lục II
DANH MỤC MẪU VĂN BẢN ÁP DỤNG CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
Kèm theo Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ)

Mẫu số 01	Quyết định cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ
Mẫu số 02	Quyết định cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ trên cơ sở mở rộng phạm vi hoạt động
Mẫu số 03	Quyết định công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ
Mẫu số 04	Quyết định công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ
Mẫu số 05	Quyết định thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ
Mẫu số 06	Quyết định thu hồi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ
Mẫu số 07	Quyết định đổi tên và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của quỹ
Mẫu số 08	Quyết định công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của quỹ
Mẫu số 09	Quyết định chia quỹ
Mẫu số 10	Quyết định tách quỹ
Mẫu số 11	Quyết định hợp nhất quỹ
Mẫu số 12	Quyết định sáp nhập quỹ
Mẫu số 13	Quyết định giải thể quỹ
Mẫu số 14	Quyết định đình chỉ có thời hạn hoạt động của quỹ
Mẫu số 15	Quyết định cho phép quỹ hoạt động trở lại
Mẫu số 16	Báo cáo năm về tổ chức, hoạt động và quản lý quỹ xã hội, quỹ từ thiện

Mẫu số 01. Quyết định cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ

…[1]…	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-…..	*…[2]…, ngày… tháng…. năm 20…*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ…[3]…

THẨM QUYỀN BAN HÀNH ([4])

Căn cứ……[5] .....;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ…… [6] .....;

Theo đề nghị của các sáng lập viên thành lập Quỹ…[3]… và…[7] .....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ...[3]... ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quỹ...[3]...được phép hoạt động sau khi được...[8]... công nhận Quỹ nhận đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, theo Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật.

Quỹ chịu sự quản lý nhà nước của...[9]... và...[10]... liên quan về lĩnh vực Quỹ hoạt động.

Quỹ…[3]… có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng, tự đảm bảo kinh phí, phương tiện hoạt động.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng Ban Sáng lập Quỹ, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ...[3]..., …[7]... và...[11]... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:	**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ**
- Như Điều 4;	**CỦA NGƯỜI KÝ**
- …….;	*(Chữ ký của người có thẩm quyền,*
- Lưu: …..	*dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)*
	Họ và tên

Ghi chú:

[1] Tên cơ quan ban hành quyết định.

[2] Địa danh.

[3] Tên gọi của quỹ.

[4] Người đứng đầu cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[5] Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[6] Các văn bản pháp lý khác liên quan trực tiếp đến thẩm quyền cho phép thành lập quỹ xã hội, quỹ từ thiện: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP (nếu có).

[7] Người đứng đầu cơ quan trình văn bản.

[8] Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập quỹ.

[9] Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (đối với quỹ hoạt động trong phạm vi toàn quốc hoặc liên tỉnh) hoặc cơ quan quản lý nhà nước tham mưu cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (đối với quỹ hoạt động trong phạm vi cấp tỉnh, huyện, xã).

[10] Các cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp với cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập quỹ hoặc cơ quan quản lý nhà nước của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập quỹ có liên quan đến lĩnh vực quỹ hoạt động.

[11] Chánh Văn phòng của cơ quan ban hành quyết định.

Mẫu số 02. Quyết định cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ trên cơ sở mở rộng phạm vi hoạt động

…[1]…	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-….	*…[2]…, ngày… tháng…. năm 20…*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ…[3]…

THẨM QUYỀN BAN HÀNH (5)

Căn cứ …….[6] .....;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ ……[7] .....;

Theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ…[3]… và …[8] .....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ ...[3]... trên cơ sở Quỹ...[4]… (đã được thành lập theo Quyết định…[9]…) ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, Quỹ ...[4]... chuyển giao toàn bộ tài sản, quyền và nghĩa vụ về Quỹ ...[3]... và chấm dứt hoạt động, giao nộp con dấu cho cơ quan đăng ký mẫu con dấu theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng con dấu.

Quỹ...[3]... tiếp nhận toàn bộ tài sản và thực hiện quyền, nghĩa vụ do Quỹ...[4]... chuyển giao.

Điều 3. Quỹ...[3]... chỉ được phép hoạt động sau khi được ...[5]... công nhận thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, theo Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật. Quỹ chịu sự quản lý nhà nước của...[10]... và...[11] ... liên quan về lĩnh vực Quỹ hoạt động.

Quỹ …[3]… có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng, tự đảm bảo kinh phí, phương tiện hoạt động.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ...[3]..., Quỹ...[4]...,…[8]... và...[12]... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- …….;
- Cơ quan đăng ký mẫu con dấu[13];
- Lưu: …..

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ
CỦA NGƯỜI KÝ
(Chữ ký của người có thẩm quyền, dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

Họ và tên

Ghi chú:

[1] Tên cơ quan ban hành quyết định.

[2] Địa danh.

[3] Tên quỹ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ trên cơ sở mở rộng phạm vi hoạt động của quỹ…[4]….

[4] Tên quỹ bị mở rộng phạm vi hoạt động và sẽ chấm dứt tồn tại khi quỹ…[3]… được cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ.

[5] Người đứng đầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành Quyết định cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ…[3]…

[6] Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[7] Các văn bản pháp lý khác liên quan trực tiếp đến thẩm quyền cho phép thành lập quỹ xã hội, quỹ từ thiện: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP (nếu có)

[8] Người đứng đầu cơ quan trình văn bản.

[9] Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền đã cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ đối với quỹ...[4]...

[10] Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (đối với quỹ mở rộng phạm vi hoạt động trong phạm vi toàn quốc hoặc liên tỉnh) hoặc cơ quan quản lý nhà nước tham mưu cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (đối với quỹ mở rộng phạm vi hoạt động trong phạm vi cấp tỉnh, huyện, xã).

[11] Các cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp với cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập quỹ hoặc cơ quan quản lý nhà nước của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập quỹ có liên quan đến lĩnh vực quỹ hoạt động.

[12] Chánh Văn phòng của cơ quan ban hành quyết định.

[13] Tên cơ quan đăng ký mẫu con dấu (Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu).

Mẫu số 03. Quyết định công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ

…[1]…	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-…..	*…[2]…, ngày… tháng…. năm 20…*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận Quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý Quỹ …[3]…

THẨM QUYỀN BAN HÀNH [4]

Căn cứ……[5] .....;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ……[6].....;

Theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ ...[3]... và ...[7] .....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận Quỹ...[3]... đủ điều kiện hoạt động.

Điều 2. Công nhận Hội đồng quản lý Quỹ…[3]… nhiệm kỳ…[8]… gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Ông (bà)……[9]……, ……..[10] ..... ;

2 . …….....

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ...[3]..., ...[7]..., …[11]… và các ông (bà) có tên tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- …….;
- Lưu: …..

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ
CỦA NGƯỜI KÝ
(Chữ ký của người có thẩm quyền, dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

Họ và tên

Ghi chú:

[1] Tên cơ quan ban hành quyết định.

[2] Địa danh.

[3] Tên quỹ.

[4] Người đứng đầu cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[5] Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[6] Các văn bản pháp lý khác liên quan trực tiếp đến thẩm quyền cho phép thành lập quỹ xã hội, quỹ từ thiện: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP (nếu có).

[7] Người đứng đầu cơ quan trình văn bản.

[8] Số thứ tự và khoảng thời gian nhiệm kỳ, ví dụ: nhiệm kỳ I (2020 - 2025).

[9] Họ và tên thành viên Hội đồng quản lý quỹ.

[10] Chức danh.

[11] Chánh Văn phòng của cơ quan ban hành quyết định.

Mẫu số 04. Quyết định công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ (*)

…[1]…	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-…..	*…[2]…, ngày … tháng …. năm 20…*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận thành viên Hội đồng quản lý Quỹ …[3]…

THẨM QUYỀN BAN HÀNH [4]

Căn cứ …….[5]…….;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ …… [6]…….;

Theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ …[3]… và …[7]…….

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận Hội đồng quản lý Quỹ…[3]… nhiệm kỳ…[8]… gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Ông (bà)…….[9]……, ……..[10]……. ;

2 . ……..,……..... ;

…….....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ...[3]..., ...[7]..., …[11]… và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- …….;
- Lưu: …..

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ
CỦA NGƯỜI KÝ
(Chữ ký của người có thẩm quyền, dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

Họ và tên

Ghi chú:

[1] Tên cơ quan ban hành quyết định.

[2] Địa danh.

[3] Tên gọi của quỹ.

[4] Người đứng đầu cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[5] Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[6] Các văn bản pháp lý khác liên quan trực tiếp đến thẩm quyền cho phép thành lập quỹ xã hội, quỹ từ thiện: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP (nếu có).

[7] Người đứng đầu cơ quan trình văn bản.

[8] Số thứ tự và khoảng thời gian nhiệm kỳ, ví dụ: nhiệm kỳ I (2020 - 2025).

[9] Họ và tên thành viên Hội đồng quản lý quỹ.

[10] Chức danh.

[11] Chánh Văn phòng của cơ quan ban hành quyết định.

Mẫu số 05. Quyết định thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ

…[1]…	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-…..	*...[2]..., ngày ... tháng .... năm 20...*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý Quỹ...[3]...

THẨM QUYỀN BAN HÀNH [4]

Căn cứ……..[5]..... ;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ…… [6] ..... ;

Theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ...[3]... và ...[7].....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý Quỹ…[3]… nhiệm kỳ…[8]… gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Ông (bà) ……[9]……, ……..[10]..... ;

2 . ……..,……..... ;

.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ...[3]..., ...[7]..., …[11]… và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:	**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ**
- Như Điều 3;	**CỦA NGƯỜI KÝ**
- …….;	*(Chữ ký của người có thẩm quyền,*
- Lưu: …..	*dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)*
	Họ và tên

Ghi chú:

[1] Tên cơ quan ban hành quyết định.

[2] Địa danh.

[3] Tên gọi của quỹ.

[4] Người đứng đầu cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[5] Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[6] Các văn bản pháp lý khác liên quan trực tiếp đến thẩm quyền cho phép thành lập quỹ xã hội, quỹ từ thiện: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP (nếu có).

[7] Người đứng đầu cơ quan trình văn bản.

[8] Số thứ tự và khoảng thời gian nhiệm kỳ, ví dụ: nhiệm kỳ I (2020 - 2025).

[9] Họ và tên (trong trường hợp thay đổi thì ghi rõ họ và tên người được thay và người bị thay, trong trường hợp bổ sung thì ghi rõ họ và tên người được bổ sung).

[10] Chức danh.

[11] Chánh Văn phòng của cơ quan ban hành quyết định.

Mẫu số 06. Quyết định thu hồi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ

…[1]…	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-…..	*…[2]…, ngày… tháng…. năm 20…*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu hồi Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ ...[3]...

THẨM QUYỀN BAN HÀNH [4]

Căn cứ……[5]……;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ……[6]…… ;

Theo đề nghị của……[7]……

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi Quyết định số... ngày... tháng... năm... của... về việc cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ..[3]... do.. [8]...

Điều 2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, Quỹ ...[3]... có trách nhiệm giao nộp con dấu cho cơ quan đăng ký mẫu con dấu theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng con dấu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4....[10]...,...[7]... và...[11]... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:	**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ**
- Như Điều 4;	**CỦA NGƯỜI KÝ**
- …….;	*(Chữ ký của người có thẩm quyền,*
- Cơ quan đăng ký mẫu con dấu[9];	*dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)*
- Lưu: …..	

Họ và tên

Ghi chú:

[1] Tên cơ quan ban hành quyết định.

[2] Địa danh.

[3] Tên gọi của quỹ.

[4] Người đứng đầu cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[5] Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[6] Các văn bản pháp lý khác liên quan.

[7] Người đứng đầu cơ quan trình văn bản.

[8] Lý do thu hồi (theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP).

[9] Tên cơ quan đăng ký mẫu con dấu (Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu).

[10] Tổ chức, cá nhân có liên quan.

[11] Chánh Văn phòng của cơ quan ban hành quyết định.

Mẫu số 07. Quyết định đổi tên và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của quỹ

…[1]…	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-…..	*…[2]…, ngày… tháng…. năm 20…*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc đổi tên Quỹ …[3]… thành Quỹ...[4]… và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ...[4]...

THẨM QUYỀN BAN HÀNH [5]

Căn cứ…….. [6] .....;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ…….[7].....;

Theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ...[3]... và ...[8].....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép đổi tên Quỹ…[3]… thành Quỹ…[4]… và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ…[4]… ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ...[4]...,…[8]… và .. …[9]… chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:	**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ**
- Như Điều 3;	**CỦA NGƯỜI KÝ**
- …….;	*(Chữ ký của người có thẩm quyền,*
- Cơ quan đăng ký mẫu con dấu[10];	*dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)*
- Lưu: …..	
	Họ và tên

Ghi chú:

[1] Tên cơ quan ban hành quyết định.

[2] Địa danh.

[3] Tên quỹ đề nghị đổi tên.

[4] Tên quỹ sau khi đổi tên.

[5] Người đứng đầu cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[6] Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[7] Các văn bản pháp luật khác liên quan.

[8] Người đứng đầu cơ quan trình văn bản.

[9] Chánh Văn phòng của cơ quan ban hành quyết định.

[10] Tên cơ quan đăng ký mẫu con dấu (Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu).

Mẫu số 08. Quyết định công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của quỹ

…[1]…	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-…..	*…[2]…, ngày… tháng…. năm 20…*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ …[3]…

THẨM QUYỀN BAN HÀNH [4]

Căn cứ……[5]……;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ…… [6] ……;

Theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ…[3]… và …[7]……

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) lần thứ…[8]... của Quỹ...[3]... ban hành kèm theo Quyết định này. Điều lệ này thay thế Điều lệ được công nhận tại Quyết định số …[9]…

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ...[3]...,…[7]… và…[10]… chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- …….;
- Lưu: …..

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ
CỦA NGƯỜI KÝ
(Chữ ký của người có thẩm quyền, dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

Họ và tên

Ghi chú:

[1] Tên cơ quan ban hành quyết định.

[2] Địa danh.

[3] Tên quỹ.

[4] Người đứng đầu cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[5] Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[6] Các văn bản pháp luật khác liên quan.

[7] Người đứng đầu cơ quan trình văn bản.

[8] Ghi cụ thể số lần sửa đổi, bổ sung điều lệ của quỹ.

[9] Ghi cụ thể số quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận điều lệ quỹ.

[10] Chánh Văn phòng của cơ quan ban hành quyết định.

Mẫu số 09. Quyết định chia quỹ

…[1]…	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-…..	*…[2]…, ngày… tháng…. năm 20…*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chia Quỹ...[3]... thành Quỹ…[4]... và Quỹ…[5]… và công nhận Điều lệ Quỹ...[4]... và Quỹ...[5]…

THẨM QUYỀN BAN HÀNH [6]

Căn cứ ……[7]…….;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ ……[8]…….;

Theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ ... [3] ... và ... [9]…….

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép chia Quỹ…[3]… thành Quỹ…[4]… và Quỹ…[5]… và công nhận Điều lệ Quỹ...[4]... và Quỹ...[5]... ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, Quỹ …[3]… có trách nhiệm chuyển giao tài sản, tài chính, tổ chức, nhân sự, các quyền và nghĩa vụ cho Quỹ...[4]... và Quỹ...[5]...; đồng thời chấm dứt tồn tại, hoạt động và giao nộp con dấu cho cơ quan đăng ký mẫu con dấu theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng con dấu.

Điều 3. Quỹ...[4]... và Quỹ…[5]… được phép hoạt động sau khi được...[10]... công nhận đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, theo Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật.

Quỹ...[4]... và Quỹ…[5]… chịu sự quản lý nhà nước của…[11]… và…[12]… liên quan về lĩnh vực Quỹ hoạt động.

Quỹ…[4]… và Quỹ…[5]… có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng, tự đảm bảo kinh phí, phương tiện hoạt động.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Hội đồng quản lý Quỹ…[3]…, Quỹ…[4]…, Quỹ…[5]…, …[9]… và…[13]… chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:	**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ**
- Như Điều 5;	**CỦA NGƯỜI KÝ**
- …….;	*(Chữ ký của người có thẩm quyền,*
- Cơ quan đăng ký mẫu con dấu[14];	*dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)*
- Lưu: …..	**Họ và tên**

Ghi chú:

[1] Tên cơ quan ban hành quyết định.

[2] Địa danh.

[3] Tên quỹ đề nghị chia.

[4] [5] Tên quỹ chia mới.

[6] Người đứng đầu cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[7] Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[8] Các văn bản pháp lý khác liên quan trực tiếp đến thẩm quyền cho phép thành lập quỹ xã hội, quỹ từ thiện: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP (nếu có).

[9] Người đứng đầu cơ quan trình văn bản.

[10] Cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập quỹ.

[11] Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (đối với quỹ hoạt động trong phạm vi toàn quốc hoặc liên tỉnh) hoặc cơ quan quản lý nhà nước tham mưu cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (đối với quỹ hoạt động trong phạm vi cấp tỉnh, huyện, xã).

[12] Các cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp với cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập quỹ hoặc cơ quan quản lý nhà nước của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập quỹ có liên quan đến lĩnh vực quỹ hoạt động.

[13] Chánh Văn phòng của cơ quan ban hành quyết định.

[14] Tên cơ quan đăng ký mẫu con dấu (Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu).

Mẫu số 10. Quyết định tách quỹ

…[1]…	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: … /QĐ-…..	*…[2]…, ngày… tháng…. năm 20…*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tách Quỹ...[3]... thành Quỹ...[3]... và Quỹ ...[4]... và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ...[3]... và Điều lệ Quỹ...[4]...

THẨM QUYỀN BAN HÀNH [5]

Căn cứ……[6].....;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ……[7].....;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ...[3]... và ...[8] .....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tách Quỹ...[3]... thành Quỹ ...[3]... và Quỹ.....[4] .....

Điều 2. Công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ...[3]... và Điều lệ Quỹ...[4]... ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, Quỹ ...[3]... có trách nhiệm chuyển giao một phần tài sản, tài chính, tổ chức, nhân sự, quyền và nghĩa vụ cho Quỹ...[4]...

Điều 4. Quỹ ...[4]... được phép hoạt động sau khi được...[9]... công nhận đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, theo Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật.

Quỹ chịu sự quản lý nhà nước của...[10]... và...[11]... liên quan về lĩnh vực Quỹ hoạt động.

Quỹ...[4]... có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng, tự đảm bảo kinh phí, phương tiện hoạt động.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 6. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ...[3]... và Quỹ...[4]..., ...[8]... và...[12]... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:	**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ**
- Như Điều 6;	**CỦA NGƯỜI KÝ**
- …….;	*(Chữ ký của người có thẩm quyền,*
- Cơ quan đăng ký mẫu con dấu[13];	*dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)*
- Lưu: …..	**Họ và tên**

Ghi chú:

[1] Tên cơ quan ban hành quyết định.

[2] Địa danh.

[3] Tên quỹ đề nghị tách.

[4] Tên quỹ tách mới.

[5] Người đứng đầu cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[6] Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[7] Các văn bản pháp lý khác liên quan trực tiếp đến thẩm quyền cho phép thành lập quỹ xã hội, quỹ từ thiện: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP (nếu có).

[8] Người đứng đầu cơ quan trình văn bản.

[9] Cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập quỹ.

[10] Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (đối với quỹ hoạt động trong phạm vi toàn quốc hoặc liên tỉnh) hoặc cơ quan quản lý nhà nước tham mưu cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (đối với quỹ hoạt động trong phạm vi cấp tỉnh, huyện, xã).

[11] Các cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp với cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập quỹ hoặc cơ quan quản lý nhà nước của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập quỹ có liên quan đến lĩnh vực quỹ hoạt động.

[12] Chánh Văn phòng của cơ quan ban hành quyết định.

[13] Tên cơ quan đăng ký mẫu con dấu (Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu).

Mẫu số 11. Quyết định hợp nhất quỹ

…[1]…	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-…..	*…[2]…, ngày… tháng…. năm 20…*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hợp nhất Quỹ…[3]... và Quỹ…[4]... thành Quỹ…[5]... và công nhận Điều lệ Quỹ…[5]...

THẨM QUYỀN BAN HÀNH [6]

Căn cứ……[7] .....;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ……[8].....;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ …[(3)]..., Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ…[4]... và …[9].....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép hợp nhất Quỹ…[3]... và Quỹ...[4]...thành Quỹ…[5]... và công nhận Điều lệ Quỹ...[5].... ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, Quỹ …[3]... và Quỹ…[4]... có trách nhiệm chuyển giao tài sản, tài chính, tổ chức, nhân sự, các quyền và nghĩa vụ cho Quỹ ...[5]...; đồng thời chấm dứt tồn tại, hoạt động và giao nộp con dấu cho cơ quan đăng ký mẫu con dấu theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng con dấu.

Điều 3. Quỹ …[5]... được phép hoạt động sau khi được …[10]... công nhận đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, theo Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật. Quỹ chịu sự quản lý nhà nước của …[11]... và …[12]... liên quan về lĩnh vực Quỹ hoạt động.

Quỹ …[5]... có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng, tự đảm bảo kinh phí, phương tiện hoạt động.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ…[3]..., Quỹ…[4]..., Quỹ…[5]...,…[9].... và …[13]... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:	**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ**
- Như Điều 5;	**CỦA NGƯỜI KÝ**
- …….;	*(Chữ ký của người có thẩm quyền,*
- Cơ quan đăng ký mẫu con dấu[14];	*dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)*
- Lưu: …..	**Họ và tên**

Ghi chú:

[1] Tên cơ quan ban hành quyết định.

[2] Địa danh.

[3] [4] Tên quỹ đề nghị hợp nhất.

[5] Tên quỹ mới sau khi hợp nhất.

[6] Người đứng đầu cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[7] Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[8] Các văn bản pháp lý khác liên quan trực tiếp đến thẩm quyền cho phép thành lập quỹ xã hội, quỹ từ thiện: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP (nếu có).

[9] Người đứng đầu cơ quan trình văn bản.

[10] Cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập quỹ.

[11] Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (đối với quỹ hoạt động trong phạm vi toàn quốc hoặc liên tỉnh) hoặc cơ quan quản lý nhà nước tham mưu cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (đối với quỹ hoạt động trong phạm vi cấp tỉnh, huyện, xã).

[12] Các cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp với cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập quỹ hoặc cơ quan quản lý nhà nước của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập quỹ có liên quan đến lĩnh vực quỹ hoạt động.

[13] Chánh Văn phòng của cơ quan ban hành quyết định.

[14] Tên cơ quan đăng ký mẫu con dấu (Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu).

Mẫu số 12. Quyết định sáp nhập quỹ

…[1]…	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-…..	*…[(2)]…, ngày… tháng…. năm 20…*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc sáp nhập Quỹ ...[3]... vào Quỹ ...[4]... và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ ...[4]...

THẨM QUYỀN BAN HÀNH [5]

Căn cứ…….[6] .....;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ…….[7] .....;

Theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ ...[3]..., Hội đồng quản lý Quỹ...[4]... và ...[8].....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép sáp nhập Quỹ...[3]... vào Quỹ...[4]... và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ...[4]... ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, Quỹ ...[3]... có trách nhiệm chuyển giao toàn bộ tài sản, tài chính, tổ chức, nhân sự, các quyền và nghĩa vụ cho Quỹ...[4]...; đồng thời chấm dứt tồn tại, hoạt động và giao nộp con dấu cho cơ quan đăng ký mẫu con dấu theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng con dấu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ...[3]..., Quỹ...[4]...,...[8]... và...[9].... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:	**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ**
- Như Điều 4;	**CỦA NGƯỜI KÝ**
- …….;	*(Chữ ký của người có thẩm quyền,*
- Cơ quan đăng ký mẫu con dấu[10];	*dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)*
- Lưu: …..	
	Họ và tên

Ghi chú:

[1] Tên cơ quan ban hành quyết định.

[2] Địa danh.

[3] Tên quỹ sáp nhập.

[4] Tên quỹ nhận sáp nhập.

[5] Người đứng đầu cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[6] Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[7] Các văn bản pháp lý khác liên quan trực tiếp đến thẩm quyền cho phép thành lập quỹ xã hội, quỹ từ thiện: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP (nếu có).

[8] Người đứng đầu cơ quan trình văn bản.

[9] Chánh Văn phòng của cơ quan ban hành quyết định.

[10] Tên cơ quan đăng ký mẫu con dấu (Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu).

Mẫu số 13. Quyết định giải thể quỹ

…[1]…	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-…..	*…[2]…, ngày… tháng…. năm 20…*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải thể Quỹ …[3]…

THẨM QUYỀN BAN HÀNH [4]

Căn cứ…….. [5] .....;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ……. [6] .....;

Theo đề nghị của...[7]...và ...[8].....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải thể và thu hồi Quyết định số... ngày... tháng... năm... của..... về việc cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ……[3].....

Điều 2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, Quỹ …[3]… có trách nhiệm giao nộp con dấu cho cơ quan đăng ký mẫu con dấu theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng con dấu và chấm dứt hoạt động kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Sau khi hoàn thành nghĩa vụ về tài sản, tài chính của quỹ, việc giải quyết tài sản, tài chính còn lại của quỹ (nếu có) phải nộp ngân sách theo quy định thì phải nộp ngân sách nhà nước.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ…[3]…, ...[8]... và…[9]… chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:	**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ**
- Như Điều 5;	**CỦA NGƯỜI KÝ**
- …….;	*(Chữ ký của người có thẩm quyền,*
- Cơ quan đăng ký mẫu con dấu[10];	*dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)*
- Lưu: …..	
	Họ và tên

Ghi chú:

[1] Tên cơ quan ban hành quyết định.

[2] Địa danh.

[3] Tên quỹ giải thể.

[4] Người đứng đầu cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[5] Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[6] Các văn bản pháp lý khác liên quan trực tiếp đến thẩm quyền cho phép thành lập quỹ xã hội, quỹ từ thiện: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP (nếu có).

[7] Trường hợp quỹ tự giải thể thì ghi theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý quỹ đề nghị giải thể; trường hợp quỹ bị giải thể thì ghi theo kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền kết luận quỹ vi phạm pháp luật.

[8] Người đứng đầu cơ quan trình văn bản.

[9] Chánh Văn phòng của cơ quan ban hành quyết định.

[10] Tên cơ quan đăng ký mẫu con dấu (Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu).

Mẫu số 14. Quyết định đình chỉ có thời hạn hoạt động của quỹ

…[1]…	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-…..	*…[2]…, ngày… tháng…. năm 20…*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc đình chỉ có thời hạn hoạt động của Quỹ …[3]...

THẨM QUYỀN BAN HÀNH [4]

Căn cứ…….[5] .....;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ…….[6] .....;

Theo đề nghị của ...[7]... và …….[8].....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ có thời hạn hoạt động của Quỹ...[3]... trong thời hạn 06 tháng (từ ngày... tháng... năm... đến hết ngày... tháng... năm...).

Điều 2. Trong thời gian bị đình chỉ có thời hạn, Quỹ…[3]... không được tổ chức các hoạt động vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ và thực hiện tài trợ. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, Quỹ…[3]... có trách nhiệm giao nộp con dấu của Quỹ cho cơ quan đăng ký mẫu con dấu theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng con dấu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ…[3]...,…[8]... và…[9]... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- …….;
- Cơ quan đăng ký mẫu con dấu[10];
- Lưu: …..

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ
CỦA NGƯỜI KÝ
(Chữ ký của người có thẩm quyền, dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

Họ và tên

Ghi chú:

[1] Tên cơ quan ban hành quyết định.

[2] Địa danh.

[3] Tên gọi của quỹ.

[4] Người đứng đầu cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[5] Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[6] Các văn bản pháp lý khác liên quan.

[7] Cơ quan nhà nước có thẩm quyền kết luận quỹ vi phạm pháp luật.

[8] Người đứng đầu cơ quan trình văn bản.

[9] Chánh Văn phòng của cơ quan ban hành quyết định.

[10] Tên cơ quan đăng ký mẫu con dấu (Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu).

Mẫu số 15. Quyết định cho phép quỹ hoạt động trở lại

…[1]…	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-…..	*…[2]…, ngày… tháng…. năm 20…*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép Quỹ ...[3]... hoạt động trở lại

THẨM QUYỀN BAN HÀNH [4]

Căn cứ……[5] .....;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ……[6] .....;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ...[3]... và……..[7].

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Quỹ...[3]... được hoạt động trở lại kể từ ngày... tháng... năm...

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ...[3]..., ...[7]... và …[8]... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- …….;
- Cơ quan đăng ký mẫu con dấu[9];
- Lưu: …..

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ
CỦA NGƯỜI KÝ
(Chữ ký của người có thẩm quyền, dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

Họ và tên

Ghi chú:

[1] Tên cơ quan ban hành quyết định.

[2] Địa danh.

[3] Tên gọi của quỹ.

[4] Người đứng đầu cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[5] Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

[6] Các văn bản pháp lý khác liên quan.

[7] Người đứng đầu cơ quan trình văn bản.

[8] Chánh Văn phòng của cơ quan ban hành quyết định.

[9] Tên cơ quan đăng ký mẫu con dấu (Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu).

Mẫu số 16. Báo cáo năm về tổ chức, hoạt động và quản lý quỹ xã hội, quỹ từ thiện (*)

…[1]…	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …./…..	*…[2]…, ngày … tháng …. năm 20…[3]…*

BÁO CÁO
Về tổ chức, hoạt động và quản lý quỹ xã hội, quỹ từ thiện năm ...

I. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ XÃ HỘI, QUỸ TỪ THIỆN

1. Về tổ chức

a) Tổng số quỹ trên địa bàn: .....

Trong đó:

- Quỹ có phạm vi hoạt động cấp tỉnh: .....
- Quỹ có phạm vi hoạt động cấp huyện: .....
- Quỹ có phạm vi hoạt động cấp xã: .....

b) Số quỹ thành lập mới trong năm: .....

Trong đó:

- Quỹ có phạm vi hoạt động cấp tỉnh: .....
- Quỹ có phạm vi hoạt động cấp huyện: .....
- Quỹ có phạm vi hoạt động cấp xã: .....

c) Tổng số người làm việc tại quỹ: .....

Trong đó:

- Quỹ có phạm vi hoạt động cấp tỉnh: .....
- Quỹ có phạm vi hoạt động cấp huyện: .....
- Quỹ có phạm vi hoạt động cấp xã: .....

d) Tổng số quỹ có phạm vi hoạt động toàn quốc, liên tỉnh có chi nhánh hoặc văn phòng đại diện đặt tại địa phương:

2. Về hoạt động

……[4].....

3. Về tài chính

a) Nguồn thu của các quỹ (đồng Việt Nam)

- Kinh phí năm trước chuyển sang: .....
- Số thu phát sinh trong năm: .....

Trong đó:

+ Thu từ đóng góp tự nguyện, tài trợ của tổ chức, cá nhân trong nước:

.....

+ Thu từ đóng góp tự nguyện, tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài:

.....

+ Thu từ các nguồn khác: .....

- Tổng thu trong năm: .....

b) Các nội dung chi của quỹ (đồng Việt Nam)

- Chi cho các hoạt động của quỹ: .....

- Chi hoạt động quản lý quỹ: .....

- Tổng chi trong năm: .....

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI QUỸ XÃ HỘI, QUỸ TỪ THIỆN

(Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức báo cáo việc thực hiện trách nhiệm được quy định tại Điều 48 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG; ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Những kết quả đạt được

.....

2. Những tồn tại, hạn chế

.....

3. Đề xuất, kiến nghị

.....

Nơi nhận:
- ……..;
- …….;
- Lưu: …..

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ
CỦA NGƯỜI KÝ
(Chữ ký của người có thẩm quyền, dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

Họ và tên

Ghi chú:

(*) Áp dụng cho UBND các cấp, Sở Nội vụ và Phòng Nội vụ.

[1] Tên cơ quan báo cáo.

[2] Địa danh.

[3] Thời hạn báo cáo: UBND cấp tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính về tình hình tổ chức, hoạt động và quản lý quỹ ở địa phương trước ngày 15/01 của năm sau.

[4] Nêu các hoạt động nổi bật, điển hình của các quỹ trong địa bàn quản lý.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng